

IN LẦN THỨ NHẤT

GIÁ: 0\$50

TUỒNG CẢI-LƯƠNG

九 耳 冒 珠 旗

CỬU-NHĨ MẠO CHÂU-KỲ

NGƯỜI VIẾT: LÊ-VĂN-TIẾNG,
NGƯỜI XUẤT BẢN: LÊ-VĂN-PHỤNG, 98, Rue de Lounain. SAIGON.

TOUS DROITS RÉSERVÉS

Cuốn nào không có con dấu LÊ-VĂN-TIẾNG, ấy là của gian.



Cảm diên tuồng này mà không có phép chủ-bổn cho.

SAIGON
IMPRIMERIE DE L'UNION
1927

Quyết trả thù, Cửu-Nhĩ giả trai, tìm vào Trung-quốc.
Mong rửa hận, Bang-Hồng mạo gái, đưa đến thần-vương.



CỬU-NHĨ MẠO CHÂU-KỲ

NHỮNG BÀI-CA TRONG TUỒNG NÀY

1 ^o Vọng-cổ hoài-lang.....	3	14 ^o Tam-pháp nhập-môn....	1
2 ^o Từ-đại.....	1	15 ^o Thu-hồ.....	1
3 ^o Xuân-nữ.....	1	16 ^o Hành-vân.....	3
4 ^o Giang-nam.....	1	17 ^o Lưu-thủy tàu-mã.....	2
5 ^o Giao-duơng.....	1	18 ^o Lưu-thủy-doàn.....	1
6 ^o Lý Bắc.....	2	19 ^o Bài-tạ.....	1
7 ^o Ngũ-diêm-mai.....	2	20 ^o Bả-hạ.....	1
8 ^o Tây-thi.....	3	21 ^o Thủ-bình-bán.....	1
9 ^o Bình-bán-văn.....	4	22 ^o Bắc-sơn-trà.....	1
10 ^o Văn-thiên-trưởng.....	1	23 ^o Mẫu-âm-tử.....	2
11 ^o Lưu-thủy-trưởng.....	2	24 ^o Long-hồ-hội.....	1
12 ^o Kim-tiền.....	2	25 ^o Đường-thế-tôn.....	1
13 ^o Cổ-băng.....	3		

TUỒNG PHÂN LÂM 7 MÀN NHƯ VẬY:

Diễn tích lược thuyết:

MÀN THỨ NHỨT { Tráo cờ thiết, Khâm-sai đánh lộn.
Nóng thù chồng, Cửu-Nhĩ giã trai.

Cửu-Nhĩ Phi-Long thấy cha mẹ buồn rầu về việc Địch-Thanh, đòi quyết phải dưng Trần-châu-kỳ, thì mới bãi việc chiến-chính; nhưng mà, cờ châu ấy là của báu lưu-truyền trong nước Liêu, nên Lang-chúa chẳng khứng. Nàng xin cùng cha mẹ, nội đêm thêu rồi một lá cờ giả, Lang-chúa sai người qua dinh Tống mà dưng cho Địch-Thanh. Địch-Thanh thâu đăng cờ, tưởng là của thiết, nên liền truyền lệnh ban-sư.

Còn Cửu-Nhĩ xin phép cùng cha mẹ cho nàng giã trai mà vào Trung nguyên, đăng giết Địch-Thanh mà báo thù chồng.

MÀN THỨ NHÌ { Dấu Phi-Long theo dấu Địch-Thanh.
Hồn Tôn-Bảo đuổi Hồn Hắc-Lợi.

Cửu-Nhĩ giã trai tra-tron theo quân Tống mà vào ải-quan, rồi một mình lặn suối trèo non, tuồng bỏ lước bụi, chỉ quân gian-nan, quyết lòng vào cho đến Trung-nguyên, kiếm thế mà báo thù chồng, mới là thỏa dạ. Một đêm kia lạc vào rừng núi, đường tăm-tối khôn phân Nam Bắc, thỉnh-linh có ngọn đèn đưa ra khỏi lâm-sơn, và thỉnh-không nghe tiếng Hắc-Lợi dặn dò; nàng mới biết hồn chồng phò-hộ.

Còn Tôn-Bảo từ ngày thác đến nay, thì đăng phong làm một vị thần ở tại Tam-quan mà ngăn quĩ; nay gặp Hồn Hắc-Lợi muốn vào cõi Trung-nguyên, nên ngài mới ra tay đánh đuổi; vì vậy mà hồn Hắc-Lợi hết theo đưa vợ nữa đăng.

MÀN THỨ BA { Hùm gù gió, Địch-sái nhờ phong.
Chó sủa ma, Bàng-Hồng làm quĩ.

Địch-Thanh về triều dâng công, vua ban khen phong tưng. Bàng-Hồng cố oán, mới tâu kẻ việc binh Tây đi lạc, và kết hôn cùng ngoại-quốc là Thoại-Hoa Công-chúa. Nhưng mà vua cũng bỏ qua, làm cho Bàng-Hồng rất nên hồ-thẹn.

MÀN THỨ TƯ { *Phi-Long nghe tiếng cứu-gia.*
 { *Quốc-trương bày mưu độc-sử.*

Cửu-Nhĩ vào đến kinh-thành Trung-quốc, nghe đồn Bàng-Hồng là người cứu nghịch với Địch-Thanh, nên nằng hỏi thăm tìm đến nhà, cầu mưu hiệp lực đồng giết Địch-Thanh mà rửa hận.

Bàng-Hồng nghị kế cùng Dương-Thao, đem Cửu-Nhĩ về làm con, rồi tâu xin gả cho Địch-Thanh, dâng nằng gần-gũi bên chàng sẽ thừa cơ mà hạ sát cho dễ.

MÀN THỨ NĂM { *Dương-Thao nguyện gả con.*
 { *Bàng-Hồng xin làm mối.*

Dương-Thao lâu cùng vua, nói rằng: Địch-Thanh là tôi trung nghĩa, hết lòng phò vua vực nước, nên muốn gả con gái là Phụng-Kiều về làm thiếp. Bàng-Hồng cũng tâu xin cho mình làm mai. Vua lấy làm hiệp ý, liền xuống chỉ truyền Địch-Thanh phải cưới Phụng-Kiều.

MÀN THỨ SÁU { *Đình-Quí đốc công dọn tiệc.*
 { *Bàng-Hồng phụng chỉ đưa dâu.*

Đám cưới này vì gả ép, nên chàng rẽ chẳng đi rước dâu; con dâng gái Bàng-Hồng vưng chỉ đứng làm mai, và đưa Phụng-Kiều qua Địch-phủ.

Bên dạm trai Đình-Quí coi dọn tiệc xong-xả, kể họ gái đến, mà Địch-Thanh cứ buồn-bực than thở hoài, và không chịu ra rước họ; nên Tiêu Mạnh hai chàng lấy áo-rộng tấp vô cho Địch-Thanh rồi phò ra rước họ.

Tiệc rồi, họ gái kiệu về hết, Ngũ-hổ-tướng mới vầy tiệc lại ăn uống mà đàm-đạo cùng nhau lấy làm vui-vẻ. Trong phòng Cửu-Nhĩ nóng thù chồng, nên cho Thê-nữ mời Địch-Thanh hai lần mà cũng không vô; nằng mới thưa cùng Địch-thái-quân cho đòi, Địch-Thanh mới chịu vào phòng.

MÀN THỨ BẢY { *Vưng lời mẹ, hồ-tướng vào phòng.*
 { *Trả cứu chồng, Phi-Long bỏ mạng.*

Khi Địch-Thanh vào phòng, thì Địch-thái-quân dạy phải từ tiệc cùng anh em, ở tại phòng mà chuyện trò cùng vợ; vì là đêm hiệp-cần. Địch-Thanh vưng lời mẹ nên ở luôn lại phòng không ra ngoài nữa. Cửu-Nhĩ bày tiệc rượu mà ăn uống cùng Địch-Thanh, khi trong tiệc mới bày lời hỏi thăm pháp-thuật. Địch-Thanh lấy Nhơn-diễn-thú và Xuyên-vân-tiến ra mà khoe cùng nằng. Lúc ấy Địch-Thanh cũng đã buồn ngủ, nên bước lại giường nằm ngủ; Cửu-Nhĩ tưởng chàng say, mới đập Nhơn-diễn-thú, bẻ Xuyên-vân-tiến, rồi xách grooms vào thích Địch-Thanh. Chẳng dè, Địch-Thanh chưa ngủ mê, nghe hơi lưỡi grooms gần xuống tới mình, lật-đật lăn qua chỗ khác mà tránh, rồi ngồi dậy giựt grooms chém Cửu-Nhĩ đứt đầu vong mạng.

Người sau thương tiếc nằng, nên có bài thơ này :

« Thương chồng liều mạng báo thù chồng, Muốn dậm chỉ nài cách nuôi song.
« Thiệt gài đi đường c uất-trắc, Già trai lược dậm dựng thông-dong.
« Anh-hùng chưa dễ so gương mặt, Thục-nữ nào phen sánh tác lòng?
« Quyết trả dặng cứu, cho thỏa dạ, Nào hay chín suốt lại tìm chồng.

T U Ồ N G

CỦ'U-NHỈ MẠO CHÂU-KỲ

MÀN THỨ NHỨT

« TRÁO CỜ THIẾT, KHÂM-SAI ĐÁNH LẶN »

« NÓNG THỦ CHỒNG, CÔNG-CHÚA GIẢI TRẠI »

(Dọn màn : Cảnh đèn vua)

LANG-CHÚA NGÂM THẦN :

« Trần-châu cờ báu hại không chừng,
« Vua Tống Nhơn-tôn đánh buộc dưng.
« Con thảo rề hiền đều tử trận ;
« Đau lòng xót dạ lụy rưng-rưng !

NÓI : Muốn nước còn cờ báu phải dưng, tiếc của mất
ngai vàng khó vững. Đông-cung đã tử trận, Phò-mã cũng
vong thân. Ghê Địch-Thanh binh pháp như thần, thù Đại-
Tống tham lạm tợ quỷ.

NGÂM : « Năm Hùm áp phá Tây-liêu,

« Mối tiêu thân rề, đã liều mạng con.

CA VỌNG-CỒ HOÀI-LANG

« Vì thù xưa mình qua đánh Tống,

« Mối rũi đến cõi biên-thùy ;

« Rày mong lấy Trần-châu-kỳ,

« Mình không tiếc làm gì !

LANG-HẬU : « Nếu dưng cái Trần-châu-kỳ,

« Xem vào Liêu-trào còn chi !

« Cờ nhiều châu nên quí,

« Dưng Tống-triều ưỡng bấy đồ xưa.

LANG-CHÚA : « Nếu Phi tiếc Trần-châu lạ,

« Năm tướng hùm đã phá còn chi !

« Địch-Thanh vào cướp Trần-châu-kỳ,

« Đâu khôn giữ thành-trì.

« Thất cơ thời mình chết đi,

« Dưng phục cờ chẳng tiếc làm chi.

LANG-HẬU : « Phiên thay Tổng quân vào thành,
« Thối tham ép mình, hoạn chi thất danh.
« Bày việc chiến-chinh tranh hành,
« Ô-hắc-Lợi thác vì Địch-Thanh.
« Nếu không tỉnh rành,
« Lụy thân còn mất danh.

PHI-LONG CỒNG-CHỦA (bước ra, xá) NÓI : Muốn lâu :
Cha mẹ chớ hải kinh, trẻ con xin khuyên giải ; gặp việc biến
suy đi xét lại, dập đoạn sầu than vẫn thổ dài. Nếu mà cha
mẹ, ưu phiền sanh bệnh chẳng sai, để con, toan liệu lo mưu
mới phải.

NGÂM : « Gặp con cùn, nước đến đầu,
« Lo toan mới phải, ưu sầu ích chi !

CA TỨ-ĐẠI (oán)

« Thương xót anh, lâm chốn sa-tràng,
« Phu-quân liễu thác không màng,
« Riêng lo vì, kho còn giang-san ;
« Mưu chi mà cứu cho toàn ?
« Đau dớn lòng mây hàng tuồng rơi !
« Minh lo đã hết hơi,
« Bình mã ta tội-bời !
« Rày mẹ cha,
« Cứ thiết-tha lòng con rối loạn !
« Đừng tiếng phiên-hà,
« Xin song-thần khỏa lấp qua.
« Kể màu này, con tìm ra-

LANG-CHỦA NÓI : Nay con ói ! Con chưa rõ gần xa, cho
nén, cha phải bày sau trước. Trâu-châu-kỷ bấu nước, Tây-
liêu-quốc của đời. Tổng buộc dựng hòa hảo thành thời, còn
mẹ con thời, lòng nghĩ tiếc thổ than buồn bực !

CA LỚP XANG DÀI

« Báu kia dựng, Tổng tiếc thay,
« Hậu cứ phiên tâm lòng không khuây.
« Ta tức việc này, nên sanh sầu bi !
« Muốn liễu cớ, cứu mình là may.
« Địch-Thanh làm gay ;
« Nếu không dựng giang-san còn gì !

LANG-HẬU : « Ta rất tiếc cây-cờ,
« Nào khác chi đồ thờ,
« Báu truyền đời từ hồi sơ.
« Bểng dưng càng thêm nhờ.

LANG-CHÚA : « Chúng phá hoan, làm ngang lấy đại,
« Cờ báu còn gì ?
« E thân ta phải làm nguy !
« Tiếc cờ này làm chi ?

PHI-LONG NÓI : *Con xin, cha mẹ chớ sầu-bĩ, trẻ con đã liệu dụng; thêu cờ già dưng qua đình Tống, cứu nạn nghèo giữ ven nước ta. Ngồi đã còn hai nước thuận hòa, cờ chẳng mất muôn đời bền bỉ !*

CA LỚP XANG DÀI

« Rán thêu cho giống tráo qua.
« Thấy thời lắm, đồ người nhìn ra.
« Kế từng quyền, tình cùng mẹ cha.
« Tống nào tưởng, biết gì mà tra.
« Chịu thâu cờ ta,
« Hai bên hòa thêm vui lòng ta.

LANG-CHÚA : « Con có trí thêu cờ,
« Minh tráo nào ngờ,
« Tống đâu tưởng kể ta.
« Đánh thôi đều càng qua.

LANG-HẬU : « Thức sáng đêm, mà thêu mới kịp,
« Người Tống đánh lòng,
« Trần-châu tuy già chớ ai thông ?
« Kế tài này đầu công.

PHI-LONG NÓI : *Đạ muốn tâu cha mẹ, như con đây : luận cơ mưu gần lúc huynh-hôn, xin cha mẹ vào cung bạch-ngọc, đừng còn lo thêu cờ kéo trễ đó cha mẹ !*

LANG-CHÚA NÓI : *Vậy thì cha mẹ vào cung, con ở đây thêu cờ, đừng mai dưng cho kịp nghe !* (2 người vô).

PHI-LONG NÓI : *Thế-nữ ! Vậy hai đứa bây hãy bày đồ ra cho ta thêu !*

(2 Thế-nữ vâng lệnh bày đồ thêu văn... văn...)

PHI-LONG NÓI : *Vong-huynh ơi ! Nhớ huynh-trưởng tán thân rơi lụy ! Phò-mã ơi ! Thảm lương-nhân tử trận đau*

lòng! Thù Địch-Thanh nếm mật trải thù chồng, oán Tổng-
đế nằm gai thâu mối nước. Niềm thù-tức anh đà rũi trước-
nghĩa tào-khang chồng lại thác sau; khôn ngăn lai-lãng
dòng châu, khó giải xốn-xang dạ ngọc, *đây mà!*

NGÂM: « Cầm hồn một tướng Địch-Thanh,
« Giết tươi phu-tướng, hại danh hào-huỳnh.

CA XUÂN-NỮ

« Thương anh mình, vì đấu hồ sa-trường còn chi.
« Ngàn thu dễ nguôi oan kỳ,
« Đau đớn thay như chặt tay này!
« Từ đây bỏ Đông-cung rồi,
« Hoàng-thái-tử không còn nhường ngôi.
« Cầm thương Phò-mã lắm ôi!
« Tài này, người nào sánh đôi,
« Hùm thua sức hơn con voi;
« Ngàn cân trĩ đồng đua tài nào kém ai.
« Địch-Thanh đấu anh-hùng sao nổi,
« Vì nhờ dùng phép yêu,
« Chồng ta đứng trên xuôi-lơ;
« Vì tay khó giữ như chờ chém đâm.
« Hồn oan oán Thanh còn hăm,
« Ta lo bầm phân thấy cừu-nhơn!

THÈ-NỮ NÓI: *Dạ, bầm linh bà:* Một bàn thêu tôi dọn
sẵn-sàng, các sắc chỉ bà dùng tra kết.

PHI-LONG NÓI: Thêu phụng rồng một thiếp rân thêu,
kết châu ngọc hai người phụ kết. Cờ mình gấm bia thêu
rất lịch, trông hình rồng góc phụng giống in. Người biết cờ
lầm cũng khó nhìn, chúng thấy ngọc thử sao ra già.

CA GIANG-NAM

« Gia công mau, mau mau thêu,
« Là mau, mà mau thêu,
« Thêu khoản trên chim-phụng.
« Thêu giữa giống con rồng,
« Xoan tay rút sợi chỉ hồng,
« Vùng đau trong lòng ta!
« Lo thêu ngay, ngay ngay canh,

« Là ngay mà ngay canh.
« Canh, canh khuya lòng lại chạnh !
« Cờ mặt cờ gấm hoa,
« Giọt hồng muốn sa,
« Lau nhán kià khôn lòa,
« Ngồi rục-rả lần hồi,
« Trong ấy thêu rồi, trên đủ phụng giao duôi.
« Còn thiếu móng rồng, thêu nữa trọn xong xuôi
« Bây may biên, phần hai đũa khá siêng.
« Thêu đã xong, còn vầy một hàng.
« Thêu trân-châu cũng thể cây cờ,
« Coi đã đẹp, dễ biết già bao giờ.
« Coi cũng giống cờ,
« Đây Trân-châu-Kỷ đây.

THẾ-NỮ NHỎ NÓI : Thêu phụng rồng bà khéo ai tay,
kết châu ngọc tôi chiến người đẹp !

CA GIAO-DUYÊN

« Kén tay thêu, con rồng xem in-ai.
« Trân-châu chúng tôi chiến vào,
« Trân-châu chúng tôi chiến vào,
« Như cái lá kia,
« Thức đêm thêu rần, sáng đêm không hay,
« Xem qua cũng như cờ này,
« Trân-châu mà thiệt y,
« Y như vầy không mạo đầu.

THẾ-NỮ LỚN NÓI : Ca vài bài mi chiến đủ Trân-châu,
lý một bản ta tra thêm mã-nào.

LÝ-BẮC

« Á ni hột hột châu.
« Á ni hột hột châu.
« Hột châu đó kết, ý y chỉ vàng.
« Có sẵn kiến thau, kiến thau đem nhận,
« Màu ngời tợ sao, thấp cao nguyên-hiện ;
« Là nhờ mặt kiến, chớp giăng xen hàng.
« Chớp giăng ý y xen hàng,
« Nhiều nhiều hàng, nhiều hàng sáng trưng.

« Xem qua cũng như Trần-châu,
« Ý xen xen hàng, nhiều nhiều hàng,
« Nhiều hàng sáng trưng.

PHI-LONG NÓI: Thêu xong rồi xem lại đã ưng, giảng ra thử nhấm vào càng đẹp. Công này đã kếp, cờ nọ rất xinh. Bìa hỏa-lê chớp nháy tợ lưu-linh, trông kim-tuyến liên-huân như mĩ-ngọc. In-ai bề ngan bề dọc, mĩ-mai hột ngọc hột châu. Giã đem đựng qua Tống chắc thâu, thiết để lại cho Liêu khỏi mất. *Thế-nữ* nghe dặn :

CA NGŨ-ĐIÊM-MAI

« Kíp mời, Chúa-thành vào xem.
THẾ-NỮ LỚN : « Tờ vàng lĩnh tới tâu dựa rèm (vô).
THẾ-NỮ NHỎ : « Vào tâu Quắc-mẫu ra xem (vô).
PHI-LONG : « Chắc cha mẹ xem qua phải lắm (cười).

NÓI: Nhấm đường kim mỗi chỉ khen thâm, nhìn lông phụng vẩy rồng giống tạc ! (vua ra). *Dạ, muốn tâu : con mừng vương-phu.*

LANG-CHÚA NÓI: *Lạ này!* Giống cờ cũ xem qua chẳng khác, tựa châu kia nhìn lại còn lắm. (Lang-hậu ra).

PHI-LONG NÓI: *Dạ, con chào mẫu-hậu!* Như con đây Thước sáng đêm lao-lực lao-tâm, nhìn khắp chỗ in khuôn in rập ! (Lang-hậu gật đầu).

LANG-CHÚA NÓI: *Thế-nữ, đi đòi Độ-la-Không vào đây!* (Thế-nữ vâng lĩnh đi). *Cờ này đem nạp, tướng nọ chịu thâu. Há biết thử Trần-châu, mà lo chê giã-mạo.*

ĐỘ-LA-KHÔNG (vào quì lạy) NÓI: *Dạ, tôi La-Không phụng chỉ vào đền, chúc Thánh-chúa thái bình hết giặc.*

LANG-CHÚA NÓI: *Khanh bình-thần an-vị!* Quan Khâm-sứ qua dinh nạp lễ, cờ Trần-châu dựng Tống cầu hòa. Minh khéo dùng mới có thiết ngoa, ai biết thử mà thông chơn giã!

CA TÂY-THI

« Cờ dựng cho chàng Định-thanh,
« Giở coi in, Trần-châu giống hịch.
« Không thạo thử cách, tin thiết chịu thâu,
« Tướng là cờ Châu, nó chịu lui maũ!

ĐỘ LA-KHÔNG : « Tôi cũng coi chưa ra, ý nói Trần-châu,
« Nạp thời thâu, cớ đâu biết dặng,
« Nó dùng chi-chi, thạo cách thử gi!
« Ý tưởng thua phải lự, đem cống Châu-kỳ,
« Thao còn lắm, nhìn lại thiệt y.

LANG-HẬU : « Nhờ khanh chờ lâu cơ-muru,
« Cần-mẫn lo thêu, đêm nay mới lập.
« Mao được cớ này chẳng thấp.
« Cửa bầu phải đem cống nạp,
« Quyết rập bầy ong, lá nhờ chút,
« Trí hóa khéo-khôn.

PHI-LONG : « Thiếp liễu công, đã thêu đêm lụng.
« Xin đừng lâu già, gã Địch-Thanh lắm,
« Bởi người lòng tham, đành lặn cho êm

LANG-CHÚA : « Thương thâm thương Công-nương,
« Thức sáng thêu đêm,
« Cực mười phân, gần lo mới kịp,
« Nó lắm dụng mau, mao rập dễ nào!
« Khéo bởi khanh chàng lâu, đừng chắt thâu vào.
« Phụ đồ ngoài, vàng bạc lại trao.

ĐỘ LA-KHÔNG : « Công-nương ngồi rứt rất lao,
« Làm Trần-châu-kỳ, nạp cùng quân giặc.
« Tờ đề đâu đề lâu, Công-chúa nghi lòng.
« Cớ thêu như rồng, nạp lẽ phải xong.

NÓI : *Dạ, muôn tâu : tạ một lần chơn nợ mau đi, như kẻ hạ-thần đến đó rồi, uống ba bát rượu này khéo trở ! (đ).*

PHI-LONG NÓI : *Dạ, muôn tâu, như con nay : rồi nước con đã tạm gỡ, thù chồng vợ phải làm đền. Vậy nên con : xin giã trai trà-trộn đến Trung-nguyên, ra sức gái âm-thầm trừ hồ-tướng.*

LANG-CHÚA NÓI : *Con ôi ! Cọp xuống chợ chó-bầy ví cắn, rồng mắc sinh tếp-mùi áp bu ! Lạ tư bề thân gái khôn âu, canh mười vọng thù chồng dễ trả, lắm sao con !*

LANG-HẬU NÓI : *Con ôi ! Con đừng bày cách lạ, Tống chẳng có ai quen. Báo Địch-Thanh như bò-hóng nợ chup đền, thích hồ-tướng thể trứng-chim kia chọi đá. Này con ôi ! Con chờ gọi giã trai đa trà, mẹ riêng lo thiệt gái vô lân. Leo nất-thang không khỏi nát thân, đâm hồ-cả có khi hả cồ, đó con !*

PHI-LONG NÓI : *Dạ, muốn tâu, như con là : Sống càng khổ quyết liều thân nọ, chết chưa chôn chi sá mạng này. Trã cừ chồng làm vợ rạ thay, chẳng may thì : liều thân vợ theo chồng toại bấy. Như con là : buồn sống gượng nếm canh rơi lụy, thà thác êm chín tuổi tìm chồng. Cha mẹ thương tuy cảm hết lòng, nhưng mà : con trẻ quyết cũng xin liều mạng !*

CA LỚP XANG VẦN

- « Cúi tâu, xin chớ tiếc con.
- « Báo thù chồng, quyết đòi mài lòng son,
- « Chi mạng, thân còn ;
- « Thê xưa nặng tợ non.
- « Lạy sông mẹ cha,
- « Xin giã trai cho hòa.

LANG-CHÚA : « Gái ta chi cả khó khăn,
« Can gián hết vắn.

LANG-HẬU : « Nếu cầm hoài, ắt buồn rầu liều thân.

PHI-LONG : « Khôn dẫn, ưu phiền,
« Thiệt thân, dạ khôn yên.
« Đánh liều một phen,
« Con xin giã trai ra liền (vô).

LANG-CHÚA NÓI : Cẩn con phiền sanh bệnh thác oan,
cho trẻ tình may hôn sống gượng !

LANG-HẬU NÓI : *Muốn tâu bệ-hạ ! Như con Phi-Long là : Phen sắt đá nghĩa coi là trượng, sánh râu mày mạng bỏ rất khinh ! May dặng còn hưởng phước tái sinh, rồi không khỏi dễ danh thiên cổ.*

CA LỚP HỒI-THÚ

- « Khen cho con, nên gái anh-hùng,
 - « Quên thân liều báo thù chồng.
 - « Giữ tiết-trinh, vì Ô-hắc-Lợi ;
 - « Liều thân vào Trung-nguyên.
- LANG-CHÚA :** « Khó gián-can, vì gan tiết-liệt,
« Nguyên báo cừu chồng,
« Danh trung-trinh thề núi sông,
« Xát danh liều bằng lòng !

LANG-HẬU : « Trách thay, vua Tống thối tham,
« Cất binh-mã hăm-hăm !

LANG-CHÚA : « Sanh chém đâm, oán báo theo tâm,
« Chớ trách trễ, oán thù tìm tâm.

ĐỘ-LA-KHÔNG (về qui) TÀU : *Dạ, muốn t'ui* : Dừng cò rồi các việc đã kham, gởi lời lại mấy câu đành tạ. Thâu cò già Định-Thanh hi-hạ, tạ lòng thành Tống-trưởng ban-sư. Nhờ ơn trên hồng-phước có dư, khiến lời dưới xảo-ngôn không lộ !

LANG-CHÚA (cười) NÓI : *Khâm-sai bình thân an vị* ! Nhờ Công-chúa cứu nghèo hết khổ, gạt Định-Thanh mắc lặn đã cam. Kế Tây-liêu cũi mục già kỳ-nam, tài Đồng-Cát lưới dài lừa Tống-bắc.

CA BÌNH-BÁN-VĂN

« Trách thay, sàm gian tiếng gieo,
« Mến Châu-kỳ, Nhơn-tôn đánh Liễu.
« Nhờ Công-nương, thức thù đem nạp,
« Nay lắm chịu lui, cùng nhau rất vui.

LANG-HẬU : « Rất tiếc ôi, vì con thác oan !
« Rán chống ngăn, rẽ dành vong mạng.
« Phi-Long giận, lo đền ân oán,
« Không tiếc mạng, liều vào Trung-nguyên.

ĐỘ-LA-KHÔNG : « Can Công-nương, chớ khinh anh-hùng,
« Minh đơn-cô, có khi thân vong.
« Thích-khách may, đoàn-viên tốt hung,
« Bằng sơ thất, e không đất chôn.

LANG-CHÚA : « Bàn đục trong, thấp cao mạng nòng,
« Quyết liều thân, báo oán cho chồng,
« Như ép lòng, quỳn thân mến nghĩa.
« Thôi tha chịu đi, đoàn-viên có khi.

LANG-HẬU : « Làm gan, cho đi cầu may,
« Gốc trôi rồi, dầu nào lại đây !

ĐỘ-LA-KHÔNG : « Đà nên khen, Công-chúa chí trai,
« Vái Cát-dăng, giúp đỡ cho may.
« Rày xong-xuôi, sứ đây vô sự,
« Xin từ về đình, đồng coi tướng binh.

PHI-LONG (bận dỡ trái, bước ra) NÓI : Dạ, muốn tâu, như con đây : Thay đồ văn giả dạng thơ-sanh, mang giùm báu làm người thích-khách. Cách cử-chỉ nói người oanh-liệt, giọng nói cười theo điệu văn-minh. Nhờ ơn trời trả oán Địch-Thanh, hưởng lộc nước giải oan bất-bạch !

LANG-CHÚA NÓI : Khen cho con, cách nói cười trúng cách, màu mừng giận phải mau. Sức ta lắm ngờ đừng trượng-phu, đồ ai biết là trang nhi-nữ.

LANG-HẬU NÓI : Cách chăm-hăm phải màu nam-tử, lời dạn-dày đáng mặt anh-hùng. Nhờ trời trả dặng cừu chồng, về nước đáp tròn nghĩa mẹ.

PHI-LONG NÓI : Phụ-vương cùng mẫu-hậu ôi ! Một phen đã phân-rẽ, hai lẽ khổ sum-vầy. Sau trả thù trẻ quyết về đây, rày từ giã con nguyên quả đó. Tình vợ nghĩa chồng khó bỏ, ơn cha đức mẹ khôn đền. Lạy song-thần ở lại bình-yên, trông van-lý tìm qua báo-phục ! (đay).

CA VĂN-THIÊN-TƯỜNG

- « Từ song-thần, theo sẽ hại Địch-Thanh.
- « Cầu oán kia, trả dặng mới thành,
- « Nài chi, xuất tử nhập sanh ;
- « Rủi may rủi lòng đánh.
- « Thù chồng và nỗi anh,
- « Vải nguyên trời xanh.
- « Song-thần ôi ! phần bất-hiểu xin dung tình.
- « Nếu trả oán dặng về sấn-sóc.
- « Vắng tin thời đừng trông ! (đay).

LANG-CHÚA : « Cha nay riêng cầu cao-xanh,
« Giết Địch-Thanh.
« Mau lui chơn một cửa sum-vầy,
« Vuông tròn cả, kéo cha mẹ những động lòng.

LANG-HẬU : « Ngày đêm trông,
« Chờ tin con sớm trả dặng thù,
« Lui kịp thuở, song-thần hết sức trông chờ.
« Già-cả hết nhờ, vì bọn em còn thơ !

PHI-LONG : « Oán trả may xong, vội về nào không.
« Nếu gặp các việc khó lòng,
« Chắc cha mẹ ngóng uống công,
« Quyết theo chồng, đừng trông, cha mẹ ôi !

NGÂM: Dứt tình từ giả song-thần,

LANG-CHỦA NGÂM: Cõi xa trở tới.

LANG-HẬU NGÂM: Cũng gần già lui!

HA MÀN

MÀN THỨ NHỊ

« DẤU PHI-LONG THEO DẤU ĐỊCH-THANH »

« HỒN TÔN-BẢO ĐUỔI HỒN HẮC-LỢI »

(Dọn màn: Cảnh rừng núi)

ĐỊCH-THANH NÓI: Nhờ phép Huyền-Thiên cho mặt quỷ, trừ người Hắc-Lợi đẹp oai hùm. Dưng Châu-kỳ nạp cống phải dưng, thâu hồ-trương ban-sư rất toại!

THẠCH-NGỌC NÓI: *Bẩm nguyên-soái*, nhờ phép nhiệm trước trừ người Hải, cây bấu mầu sau giết họ Ô. Tuy thành công thương kẻ vô-cô, may thắng trận ghè người hữu-lực.

LƯU-KHÁNH NÓI: *Anh Thạch-Ngọc nói cũng phải*. Nhưng mà: Xưa việc chi giải vây Bạch-hạc, trước nhờ công cây phép Phi-sơn. Tôi không bay trẻ-nại chết lán, tưởng có chạy lòi thoi bị hết!

TRƯỜNG-TRUNG NÓI. *Anh Lưu-Khanh khéo kẻ công lâm!* Có rượu đã say hết, bị men đã chết trán; nếu chi-chẳng thì ăn, thời anh đã tàn mạng, rồi!

LÝ-NGHĨA NÓI: *Anh Trường-Trung nói phải ơn sao dạng*. Đại-tẩu đã cổ oán, tam-ca mới bị cầm. Tuy tại say trẻ việc chẳng lâm, cũng nhờ rượu gây cừu mới gặp.

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ NÓI: *Anh Lý-Nghĩa nói bợ cợn sáu rượu chớ*. Cừu binh là việc gấp, nhậu rượu ấy người cuồng! Phải Công-chúa giết luôn, thì Phi-sơn chết thiệt! *Ta cảm không cho Mạnh-định-Quốc nói dớ đó!*

MẠNH-ĐÌNH-QUỐC NÓI: *Anh Quý mới ngang cho, sao dám chặn họng Quốc?* Dòng Tiêu-Tạng đó tuy oanh liệt, giống Mạnh-Lương đây cũng ạnh-hùng. Việc luận bàn sao cấm chợ ngăn sông? Lời thường nghị phải ven đường chỉ ngõ, chớ!

ĐỊCH-THANH NÓI : *Này các em ! Việc Lưu-Khánh say-sưa phải bỏ, miệng Bàng-Hồng tâu-cáo nên ghé ! Ban-sur cớ nọ đem về, diện-thánh óng này tâu lại.*

CA LƯU-THỦY-TRƯỜNG

« Ban-sur về tiêu-diêu,
« Đoái xem trời đã xế chiều.
« Định-đường-đạo, cập mãi cây siêu.

THẠCH-NGỌC : « Hai giáo đây sẵn-sàng,
« Phòng khi ngăn đỡ chốn dậm trường.
« Miệng người đồn song thương.

LƯU-KHÁNH : « Hai búa dày như bạc,
« Tái bay tại bức khăn này,
« Họ diều là tướng say.

TRƯƠNG-TRUNG : « Tay xúng tay siêu-đao nên lẹ,
« Lòng trung sắc chiếu ra ngoài,
« Đỏ tươi khen da mặt.

LÝ-NGHĨA : « Tuy da đen mặc dầu,
« Quyền trước phong hầu,
« Giáo tay cầm dắc dàng nắm cộp.

TIÊU-ĐÌNH-QUI : « Ông còn ngợi danh sang,
« Tiêu-Táng phong quan,
« Thước tay cầm giễu vang !

MẠNH-ĐÌNH-QUẮC : « Ta đây cũng cháu râu mày,
« Giáo dựng ngan mày,
« Dòng Mạnh-Lương hay.

ĐỊCH-THANH : « Nay ban-sur vui thay,
« Trần-châu dựng đây,
« Rền những tiếng Ngũ-hồ binh-lày.

THẠCH-NGỌC : « Nay chúa Phiên tấn-cống Châu-kỳ,
« Giao lân đã giữ trọn nghi,
« Không đành dục chi-chi !

LƯU-KHÁNH : « Người kinh mình hay bay,
« Dầu mắc binh vây,
« Ta bay cầu mau thay !

TRƯƠNG-TRUNG : « Trương-Trung tiếng nổi biên-thùy.
« Bối Ngươn-soái thiệt cao kỳ,
« Trợ hum nọ thêm vây.

- LÝ-NGHĨA :** « Nhờ đông người đủ tay,
« Đồn Tổng chinh Tây,
« Bốn phương khen đại tài.
- TIÊU-ĐÌNH-QUI :** « Nhờ năm hổ-tướng qua đèo,
« Nương hơi cũng gọi oai mèo,
« Minh hỏi chút thịt heo.
- MẠNH-ĐỊNH-QUỐC :** « Đời khen tiếng nổi um-sùm,
« Con dê mang lột ông hùm,
« Lợn rừng rày la um!
- BỊCH-THANH :** « Qua khỏi non xa gộp,
« Thái-dương khuất bóng non doài,
« Nghĩ đây đợi qua mai.
- THẠCH-NGỌC :** « Lại đóng trại xa bờ,
« Bảo lính canh giờ,
« Tiệc rượu bày đơn-sơ (vô hết).

(Cảnh trời đêm)

PHI-LONG (ra) NÓI : Canh khuya trời tối lò-mờ, đường
lạ non cao chơn-chở! *Như tôi đây :* Ở cát phụng đèn-rồng
hằng nhớ, qua đường dê dấu thỏ chưa từng, Đi bộ dả mỗi
gối sưng chun, trèo non đã đuối hơi mệt sức!

CA VỌNG-CỒ HOÀI-LANG

- « Minh đã quen dài sơn cát tía,
« Biết những giá vông xe rồng;
« Nào quen bước chơn ra đồng,
« Ngày nay cố thù chông.
« Tối-tâm núi non đi vòng,
« Không đèn xông-pha rừng, bằng đèn-òng.
« Lòng thành trời xanh soi-xét,
« Mong báo thù dễ tiếc gì thân.
« Phần khuya núi non thêm rậm,
« Không thấy đường phải vấp trầy chun,
« Minh chưa từng tối-tâm lên rừng;
« Vì theo thể hồng-quần.
« Bước đi cầm-chùng té lẳng!
« Nay tối trời chẳng chớp cùng trăng,
« Trời ôi, khó qua đèo này!
« Nếu không thấy đường, sợ lẳng xuống hang.
« Hồn linh hộ em bờ chàng!

« Qua Tổng toan trừ Địch-Thanh.

« Xin anh biết cho lòng thành,

« Thiếp mong báo cứu Địch-Thanh, đó chàng ôi!

HỒN Ô-HẮC-LỢI (cầm đèn) NÓI *Công-nương ôi!* Nếu giết mạng Địch-Thanh, thì bằng lòng Hắc-Lợi. Niềm chồng vợ nằng lo đáp ngôi, cơn tử sanh ta quyết chống ngán *Vậy thôi!* Nương theo ngọn đèn hồng, leo lên đường đá trắng.

PHI-LONG (che tay nhìn đèn) NÓI: *Phò-mã hiện hồn đó sao? Phu-quân ôi!* Lời hẹn biển lòng ghi khẳng-khẳng, tiếng thề non dạ tạc tri-tri. Chàng đã ra mặt phũ-tri, *vậy thôi:* thiếp phải cúi đầu bái tạ!

HỒN Ô-HẮC-LỢI NÓI: *Lạy-lục làm chi Công-nương ôi!* *Như anh đây:* Lòng vì nước thác về sông gỏi, tình thương nhau ơn nặng nghĩa dày. Bị phép linh-nhơn-diện cứng-tay, tuồng đao sắt anh-hùng bỏ mạng! *Ngày nay mà:* Lòng vợ tìm trả oán, hồn chồng hộ rửa oan! Theo ngọn đèn qua khỏi làm-sau, mượn tay vợ trừ an cứu-dịch!

PHI-LONG (khóc) NÓI *Phò-mã ôi!* Em trả oán không màng sống chết, anh dần đường có cơ linh-thiêng. May trả thù thờ đó vẹn-tuyên, rồi bỏ mạng theo chồng sum-hiệp!

NGÂM: « Tình chung tuy mất như còn,

« Chi làm báo oán, thân môn-trả-oan!

CA VĂN THIÊN-TƯỜNG

« Trời phan-phui, duyên chàng đang hiệp lâu.

« Dầu cho nát thân, cũng nguyện báo thù,

« Làm mưu giết gã Địch-Thanh,

« Trả oán của người tình.

« Nào mừng đều tử sanh,

Bao dạng thù anh.

« Phu-quân ôi, chàng giúp sức cho thành;

« Nếuặng xong việc hôn xin rước.

« Quyết sum vầy cùng anh.

HỒN Ô-HẮC-LỢI: « Em đi theo đèn của quạ đây,

« Tránh cội cây.

« Hai chơn đi nếu mỗi tạm dừng,

« Bước cho vững, chẳng nên vội-vã lụy mình.

« Hồn anh linh,

« Nguyên theo em giúp đỡ hại-tham,

« Địch-Thanh thác,
 « Thì ta mới thỏa dạ này,
 « Vui dưới cữu-tuyền.
 « Nàng tận tâm trừ an.

PHI-LONG: « Vắng-vẻ đêm khuya, cây đèn treo non.
 « Cám bạn giúp vợ giống còn;
 « Tiếng nghe lụy ứa nỉ-non!
 « Mến nhau vì lòng son.

NÓI: Nhờ ơn chàng xuống khỏi chơn non, gần công
 thiệp qua lần đường thẳng. *Rán theo phả-hộ em bỏ phu-*
quân! (vô)

HỒN DUƠNG-TÓN-BẢO (ra càng lại) **NÓI:** Ai Tam-quân
 ngàn qui, hồn Tón-Bảo thành thần. *Bờ Ô-Hắc-Lợi! Phải*
trở lại cho mau, không đứng vào Quan-ải đâu! Mau giá
ngọn kim-thương, kịp đuổi người Hắc-Lợi. (Rượt đánh hồn
Hắc-Lợi trở lại vùn, vùn...) Gã thua trở lại, ta thắng lui về.
 Không cho chàng vào cõi Trung-huê, nên đuổi gã về miền
 Liêu-dịa.

CA KIM-TIỀN

« Đanh-giá ta, đồng họ Dương.
 « Nay sắc phong, nên vị linh-thần.
 Bồi dẫu hồ, thác vì trung-quân,
 « Phong thần rất ứng.
 « Tam-quan này, ta vưng hộ, ngàn quân tá,
 « Quỉ đến cõi, đánh liền không tha,
 « Há cho vào nước ta.
 « Hồn ma, quyết đi theo vợ,
 « Xem chàng lại qua, thần-thương tổng ra.
 « Dưng thần oai, phò tá quốc-gia.
 « Xua hồn ma, bờ Tống khó qua.
 « Giáo đâm Hắc-Lợi, vong-hồn đương chạy,
 « Giữ chặt quỉ ma.
 « Chiếm Tam-quan nọ, ta nguyên vưng hộ.

MÀN THỨ BA

« HẸM GẬP GIÓ, ĐỊCH-SOÀI NHỜ PHONG »

« CHÓ SỬA MA, BÀNG-HỒNG LÀM QUỶ »

(Dọn màn: Cảnh đèn vua)

BÁ-QUAN ĐỒNG CHÚC: Trên ngai vàng chứa ngự, dưới sân đỏ tời châu. Chúc Hoàng-triều đặt vững ngàn thu, cầu Bắc-tống bền dai muôn tuổi!

NHƠN-TÔN PHẢN: *Bá-quan bình thân an vị!* Nhơn-dưng ngôi trời sửa trị, tóng-chỉ nghiệp để hưởng nhờ. Sai Địch-Thanh phạt tội thâu cớ, buộc Liêu-chúa xưng thần cống lễ. Vô tho-tấu ban-sư rành rẽ, *cho nên*; ngự yển bày thưởng tướng rõ ràng. Trông cho thấy mặt chàng, phong mới an lòng trăm.

HOÀNG-MÔN-QUAN (*vào qui*) TÀU: *Dạ, muốn tàu*; Địch-Thanh đã ban-sư, Ngươn-nhung hầu yết chúa.

NHƠN-TÔN (*cười*) PHẢN: *Tuyên nhập!*

ĐỊCH-THẠNH (*vào qui lay*) TÀU: *Dạ, muốn tàu*; Thành-chúa ngự trên kim-diện, Địch Thanh qui dưới đơn-trì. Trần-châu-kỳ nạp trước triều-nghi, Tây-liêu-quốc đầu sau cống lễ.

NHƠN-TÔN (*cười*) PHẢN: *Địch-hoàng-thân an vị!* Trần-châu-kỳ nội-thị giãn ra, Tây-liêu-bửu Quả-nhơn xem lại. (*Nội-thị giãn cớ vãn, vãn...*) Ngó qua rất toại, nhìn lại nên xinh. Phụng bay rồng lộn phản minh, ngọc chiếu châu ngời dấp-giới!

-CA TÂY-THI

« Nhìn xem cây cớ dẹp thay,

« Quả Trần-châu, công thù khéo thiệt.

« Thiên-hạ chưa biết, công việc tạo ra.

« Bồi nhường tài ta, cống nạp Trung-hoa.

LỘ-HUỆ-VƯƠNG: « Thừa phải đem đưng ra, món báu Tây-liêu:

« Thiệt rồng thù, ngó qua giống tạc,

« Đáng nhường tay tiên, tạo-hóa đã truyền.

BAO-CÔNG: « Kiểm chỉ thiếu đã biết, không mới đi chuyền,

« Lạ-lùng này, rồng phụng tự nhiên.

ĐỊCH-THANH : « Từ khi đánh lạc Đông-phiền.
« Nhờ bồi Công-nương, sau qua giúp trận.
« Bạch-hạt nhờ nàng đã phá.
« Bửu-bội kẻ ba phép lạ,
« Giúp dựng thành công.
« Vì cùng thế, công-sứ mới xong.

BÀNG-HỒNG : « Soái cầm binh, để quân đi lạc,
« Tuy cớ nạp hãn, bồi Thoại-Hoa giùm.
« Trường mình làm xong, gái phụ nên công.

DƯƠNG-THAO : « Hay bồi oai Công-nương, gái nước Đông-phiền,
« Trợ mà nên, tiếng năm trông cộp,
« Sức binh Tây-liêu, cày gái chỉ điều.
« Tổng cũng mang chữ nhục, trai tin cho nhiều.
« Lấy cớ này, tài lực tại đâu?

LỘ-HUÊ-VƯƠNG : « Xui đi đường lạc mới may.
« Nhờ Công-nương này, trợ thành công ấy.

BAO-CÔNG : « Thắng nổi Phiên cũng vậy; công ấy nơi chàng,
« Vì quên nặng, trợ hủy ái-quan.

NIHON-TÔN PHÂN : *Vậy thời :* Binh-tây-vương phong Ngự-
đế rõ ràng, Địch-vương-phủ thưởng công thần cho rạng.
Tại kinh sẽ cất đền xứng đáng, giữa trao truyền dải yện rõ
ràng. *Thị-thần chước trâu đây ! (Thị-thần rót rượu vân, vân...)*
Vậy thời : Binh-tây-vương uống chén đồng-hoan, đình-thần
dâng ca câu khánh-hạ.

CA CÔ-BÀNG

Binh-tây rất nên công trận,
« Đấng thường ngôi vương, lập xong đền,
« Rước về châu vua. Cờ Trán-châu nọ,
« Trọng vô cùng, tài này nên phong.

BÀNG-HỒNG.. « Hồi binh Tây dắt binh đi lạc,
« Mà đánh Đông-phiền, ấy tội chàng,
« Mặc điều chiêu-thần.

DƯƠNG-THAO : « Vì công cũng trọng, tội ấy nhiều hững,
« Bỏ qua cho trừ ; thiết khỏi phùng.

LỘ-HUÊ-VƯƠNG : « Đều kia có câu lâm trận, vì tình bạn.
« Duyên vậy là lỗi nặng; song đi lầm,
« Nên ưng tạm, kiếm chước bon-dào.

BAO-CÔNG : « Mặc vầy ải nọ, Bạch-hạt khôn qua,
 « Nhờ có tình xưa, rước Thoại-Hoa;
 « Bình dặng Tây-liêu, tội lắm sao ?
 « Còn sự công lao, dặng tước cao.

ĐỊCH-THANH: « Vì đường phân hai, đi đánh lạc,
 « Qua lữ Đông-phiền ; thần-thông vẹn tuyền,
 « Sức Thoại-Hoa.
 « Lâm chước cho qua, lo trốn biệt,
 « Mà đánh Tây-liêu, đương cơn nghiêng ngả;
 « Nhờ quên nên viện ; bởi khiến biết nằng.
 « Giải binh-lang, đường lạc đường kia,
 « Lâm vào trùng-vây nọ, quân bộ rã-rời ;
 « Ấy thiệt tại cơ trời, trớ người binh Tây ;
 « Nhờ phước chơn chúa, xui đều may.
 « Năng trợ binh Tây, nên cơ này mới nập,
 « Giúp lập công dày.
 « Rày tâu, đem lời này trừ công,
 « Thôi nhờ lệnh vua, chẳng nài phong.
 « Dối tâm lòng trung, đền ơn chiu-trùng,
 Tham tước vị, ngay vậy tỏ lòng.

NHƠN-TÓN « Đã phong Ngự-dệ rồi, lẽ nào lại thôi.
 « Ân mẫn tiệc, chưa tới vui.
 « Tặng rồi vương-vị ra lệnh bãi châu. *(vua với)*

BAO-CÔNG NÓI: Bình-tây-vương nán nghị việc này, Bàng-quốc-trưởng ngồi phân đều ấy. Thiên-tử đã phong như vậy. Thái-sư còn cãi làm vậy. Chung cùng công luận lẽ ngay, cãi lẽ chẳng danh lời thẳng.

BÀNG-HỒNG NÓI: Luật làm trận chiêu-thần buộc hãm, lẽ tương công chiếu tội chế lẫn. Phép vua đâu có vị thân, lời lão vốn không vọng tấu.

ĐỊCH-THANH NÓI: Nhờ dung chế cảm ơn rất hậu, dặng binh-an nhờ đức thiết dày. Nếu không thương luật ấy giết ngay, đã có tội thể nào dung dặng. Miễn-tử còn ghi ơn nặng, cứu sanh lâm-dập nghĩa dày. Tấu công-bình trời biết đất hay, ơn bảo-hộ non cao biển rộng.

CA BÌNH-BÁN-VÂN

« Lưc đi binh Tây bắt thông,
 « Quí dân đường, đóng qua phía Đông.

« Nhờ ơn đấng, lấy công tha tội,
« Tôi còn đang đây, nhờ tâu cảm thay !

BÀNG-HỒNG : « Khéo nói gay, mình nghe trái tai,
« Có phước may, thời làm vương-vị ;

DƯƠNG-THAO : « Vua tirt-cây, phong bà-con qui,
« May-mắn vậy, mà còn ăn-thua.

LỘ-HUÊ-VƯƠNG : « Không tranh-đua, cứ lo chơi hoài,
« Nào công chi, dám đấu ganh ai !

BAO-CÔNG : « Chúng chống ngầu, ngồi ăn sượng thay,
« Dầu phong chức, không ganh-ghét ai.

ĐỊCH-THANH : « Lòng trọng ông, đáng ngôi văn-thần,
« Cứ cầm cân, có oai muôn phần.
« Riêng trách mình, ra thân tướng vò,
« May nhờ lập công, bù qua mới xong.

BAO-CÔNG : « Nào mông, khoe văn gièm pha,
« Nói ganh hiềm, thời trời lại ta.

BÀNG-HỒNG : Lời nghe qua, gay-gắt với ta,
Hết muốn cãi, tăng phải là ra.
« Minh bốn ba, sắp lưng lên kiệu,
« Ai cần ngồi đây, mà đua nói nháy !

❧ HẠ MÀN ❧

MÀN THỨ TƯ

« PHI-LONG NGHE TIẾNG CỪ-GIA »

« QUẮC-TRƯỞNG BÀY MƯU ĐỘC-SỬ »

(Dọn màn: Cảnh kinh thành Trung-nguyên)

THẮNG-BẦY (gánh mướp-đứng ra) NÓI: Nghề làm rầy lo-trồng bầu mướp, công vung phân dặng kiếm bạc tiền. Bạ-hàng mua sỉ liên-liên, con vợ thâu tiền bữa-bữa. Tôi đã nói bạ-hàng mua sỉ, mà còn gánh mướp-khia ra chợ làm chi ? Phải thích nghĩa cho cô bác rõ: Lên kiếm giống hái làm mướp-khia ; vì ông kia có 2 trái mướp giống lớn lắm ! Nghĩ tiếc công trồng tốn phân trâu. Tham thời tham tức-tối thăm sâu, lặn mới mặc ăn-nấn tráo trở ! Làm mướp-

đăng đồ canh tốn mở, gạt người què bán trái lấy tiền. Chớ không dám bán các mối hàng sỉ, e bị mắng rồi có khi họ tẩy-chạy mà chớ! Phải ra công gánh tới chợ phiên, bán qua mặt trao-cho người lạ!

CA TAM-PHÁP NHẬP-MÔN

« Thôi tham, giống to thời lậy,
 « Nhiều hột, ra lực trồng bậy,
 « Chừng tròng, ăn thiệt đáng thay!
 « Mua lắm, e người không lấy,
 Túng phải, gánh đòi phương xa.
 « Nhờ đồn bả, thấy trái lớn,
 « Nhiều người lắm, bán mới khoái!
 « Lúc ấy, thì ông thì cha.

(Lúc này Phỉ-Long ra rình nghe vãn... vãn...)

BA-DA (ra) NÓI: Chào anh oầy! Sao anh chẳng đề cho ở nhà tôi sỉ mà bán, tỉnh đem ra chợ vất chầy ra mớ sao?

THĂNG-BẦY NÓI: Chú ba đừng giận lắm. Lại phụ nhĩ đây!

(miệng vô tai Ba-Da nói nhỏ vãn... vãn...)

BA-DA (gật đầu, cười) NÓI: Phải, phải! Hèn chi lời tục nói: mua lắm bán không lắm là phải hử! Thôi, để tôi biểu nó sỉ bánh, bán chầy hát thì này xong hơn!

THĂNG-BẦY NÓI: Không nhằm lẽ gì sao mà có hát thi?

BA-DA NÓI: Nghe người ta nói Địch-lão-gia thắng trận, về dừng cò Trăn-châu, đứng sắc phong Bình-tây-vương nên tối nay khởi sự hát mừng ba thì.

THĂNG-BẦY NÓI: Tôi ở trong rầy như hủ-đút, có hay sự chỉ đàn! Mà anh ba nghe rước bạn hát nào đó vậy?

BA-DA NÓI: Rước gánh hát « Quốc-Sử-ban » ở Hà-tiên ⁽¹⁾.

THĂNG-BẦY NÓI: Tôi nghe đồn gánh hát « Quốc-Sử-ban » không pha tuồng đồ, hát rờng sự tích nước nhà coi sợng lắm!

BA-DA NÓI: Phải! Gánh này không chịu diễn tuồng tôi phong bại tục, giữ theo phong-hóa. Như tuồng Phụng-ngũ-dinh thì con gái coi bắt-chước. Điền-Thuyền nhằm-nhứa. Tuồng như vậy, chú mầy dám cho con gái đi coi không?

(1) Lời nói điều xin khán-quan chớ chấp.

THĂNG-BẦY NÓI: Ai dám cho coi! Mà anh nghe sẽ hát ba thứ tuồng chi?

BA-DA NÓI: Thứ nhất: «Tiền Phụng-nghi-đình», Tào-Tháo làm kế dưng giương bấu, quyết thích Đồng-Trát.

THĂNG-BẦY NÓI: Sương lắm! Lúc này Tào-Tháo còn trái chưa mọc hàm râu nình. Tôi đi coi chơi! Còn thứ nhì?

BA-DA NÓI: «Hậu Phụng-nghi-đình» Đồng-Trát chết, Lữ-Bố bại-lầu chạy thất quốc.

THĂNG-BẦY NÓI: Sương, sương lắm! Lặp «Tiền Phụng-nghi-đình» Đồng-Trát, còn sống tôi ghét lắm! Lúc này nó chết, và thăng phản chạy thất quốc, coi mới khoái cho! Còn thứ ba?

BA-DA NÓI: Thứ ba Quan-Công phò nhị tâu, tôi trả vàng treo ấn.

THĂNG-BẦY NÓI: Đáng coi mà học chút đỉnh chánh-khi của ông Quan-đế, mới khỏi tham thối thâm. Mà hát thứ này trung-can nghĩa-khi, dầu Bình-lấy-vương có mời, chắc Bàng-quốc-trượng chẳng đi.

BA-DA NÓI: Bàng-quốc-trượng ganh-ghét Bình-lấy-vương, thứ nào mà chịu tới kia!

THĂNG-BẦY NÓI: Ờ, Không biết có làm sao mà Bàng-thái-sư gay với Địch-thiên-tuế giương dao như vậy?

BA-DA NÓI: Rẽ Bàng-quốc-trượng là Tôn-thượng-thor, thù Địch-Quảng giết tiên-nhơn y, nên gay với Địch-thiên-tuế; cha vợ ý theo chàng-rẽ mà báo thù chó sao!

THĂNG-BẦY NÓI: Thối, thối! Nói ngoài đường quen miệng, e dựa vách cộ tai. Sợ nói hành bị Đại-bàng nhai, phòng bán ế về Sư-tử cắn!

LÝ-BẮC

« Á ni sợ sợ mang, (bis)

« sợ mang cái ách, ý y giữa dằng;

« Ấy bởi nói ra, nói ra quân thòp,

« là mình nộp thân, liền-bán mới bị.

« Đừng làm việc ấy, có đâu tai-nạn!

« Đa mang, ý y mang vàng,

« Còng còng vàng, còng vàng dính tay.

« Kêu la ông cha không hay, ý mang mang vàng,

« Còng còng vàng, còng vàng dính tay.

BA-DA NÓI: Theo đám bài cầu bạc cầm tay, vô rap hát coi tuồng mắng nhảm. Biết quốc-sử tổn tiền cùng đảng, nghe văn-chương mở tri mới thông. Đó buồn may-kiến-chác nữa đồng, đây cầu giỏi li-xì hạ cắt.

CA THU-HỒ

« Người bán đồ, lần-mở hoạ may,
« Đặng rồi tới, coi bạn hát hay.
« Ta cầu hoài, kéo-nài tợ mạ,
« Đặng tiền giấy, mua hàng thứ ba.

THĂNG-BẦY: « Tiền Phụng-nghi, tuồng Tam-quốc,
« Đối-đáp hay, bồi tay đại tài.

BA-DA: « Tuồng nhì đây, nổi sau Phụng-dinh,
« Rốt ở Tào, thấy nghĩa Quan-Công.

THĂNG-BẦY: « Vậy thời kiểu, e chợ nhóm đồng. (2 người vô lối)

PHI-LONG (nghe hết câu chuyện của 2 người) **NÓI:** Lóng tai nghe rõ thì chung, đẹp dạ tính ra mưu kế. Tim Quốc-trương luận bàn rất dễ, hại Địch-Thanh tan nát như chơi. Theo cứu-nhơn hiệp thế cây hơi, thích độc-thủ thừa cơ hổ mạng!

NGÂM: « Nhờ nghe hai gã luận bàn,
« Tim dinh Quốc-trương, hại chàng Địch-Thanh.

CA HÀNH-VÂN

« Đặng tới Trung-nguyên rồi,
« Còn chọn có nơi ăn ngồi,
« Kiếm dịp lo trừ Địch-Thanh.
« Hôm qua mình nương theo quán,
« Nay lóng nghe đã rõ thì chung;
« Dinh Thái-sư mau tìm bản luận.
« Theo phe cứu-nhơn nương-nấn,
« Toan định mưu báo-thù Địch-Thanh;
« Người đồng tình, lóng tai dòm-hành;
« Vì mình đồng cứu nên hiệp,
« Tính hai người đời nào lộn ra.
« Hồn ma giúp tá cho hoà. (Ba-Da ra)
« Em chào đại-ca, đường lạ xin dạy qua;
« Thái-sư gần xa dinh ấy?

BA-DA : « Kiểm hài không có công dư,
« Đó hỏi rón chỉ dinh tư ; (chỉ dinh)
« Tại lâu kia Bàng-gia Thái-sư.
PHI-LONG : « Nhờ bày lời, riết vớ nhà tư.
« Vải-van hồn linh theo giúp,
« Khiến cho, thân-cận Thái-sư. (vô)

THỊ-XẢO (gánh 2 thùng mặt-cưa, trên mặt rải cám, ra)
NÓI : Nhà ở kế trại-cưa, thiếp làm hơi hàng-xáo. Hàng-xáo
như ai, chợ hàng-xáo gạo giã của thiếp là : Không hề giả
gạo, cũng chẳng nuôi heo, mua cám nọ để treo, bán gánh
này mời té. Mặt cưa chứa cả trăm cần-xé, cám-giã rây một
cặp thùng dế. Đựng mặt-cưa khỏa-xét ê-hề, rải cám giã
vùng-chùng trắng-treo. Gạt kẻ lạ bán buôn rồi đèo, o người
quê thế dở lại đồng. Nay ra chốn chợ đông, đứng lừa người
mặt lạ !

THĂNG-BẦY (gánh mướp ra) NÓI : Thời ta nọ nên may,
cám cò này quả tốt. Ở nhà tôi nuôi 8 con heo, rải gạo giữa
đường từa quá ! Phần mình lưng từa, gạo mặt đào yều. Sắn
bạc nọ bao nhiêu, mua cám này hết thấy ! Chợ phải có chịn
đôi tôi đôi liền !

THỊ-XẢO NÓI : Thấy mướp to dạ muốn nấu sùng, ngắt
tiền heo tôi không mua chịu. Nay chú muốn đổi, tróc ra nó
hư cám, và dơ mướp ; vậy phải đổi luôn hai thùng thì tiện
lắm !

THĂNG-BẦY NÓI : Tôi cũng không hơn thua với cô ! Sau
lở đường ghé nhà, cò đãi một bữa không lại hay sao ?

THỊ-XẢO NÓI : Không nói dẫu chi anh, tôi tình bán ba hột
cám dâng sủ bánh-ủ về bán đám hát ; nay có đổi cho anh rồi
tôi cũng gánh vò lò bánh, để rẽ lại cho họ, miễn bằng giá
cám cho khỏi lỗ thời thôi, lời ít trái nấu sùng một bữa !

THĂNG-BẦY NÓI : Nghĩ lại, cò với tôi cũng xứng lắm !
Thúng tôi thì lũng-đầy, mủng cò cũng sứt vành. Mướp kia
cám nọ đổi luôn dành, lỗ ấy lời này bù xứng lắm ! Như
vậy, đổi luôn thúng giống thì tiện hơn !

THỊ-XẢO NÓI : Đổi rồi mướp cám, trao lại thùng quang.
Thiếp gánh đi đổi bán vôi-vàng, chàng quảy lại nuôi heo
phu-phỉ ! (vô)

THẮNG-BẦY NÓI: Mướp-đắng đã đưa rồi, cảm-giả đã thần-lại. Cõi mặt lạnh mà đại, thấy lỗ lớn mới ghê! Cảm tốt quá, đem bán một đồng ba như chơi! Số chẵn dễ đem về, bạc lẻ đi coi hát. *Thiệt cảm mới giả trắng-tinh sương quá! (hốt lên coi, lõi mặt-của vân, vân...) Trời đất ời! Nó làm mặt vài lít ở trên; còn hai thúng mặt-cửa bóc-ké, tiêu-ná-má, tôi 7 dĩa, mà nó tôi 15 dĩa!* Điểm mắc điểm học màu ra trắng-xát, còn nó thối; mướp lắm mướp đồ ghen đánh bầm-xanh! Hết trọng coi quốc-sử có danh, đánh trở lại thảo-lư giấu tiếng!

CA LƯU-THỦY-TÀU-MẢ

- « Đừng gọi khôn, một phần đại ngay,
- « một người cưa, làm ra cảm,
- « Ta trao mướp kia, nằng chạy mau,
- « Rồi giầy lâu, biết mắc mướp,
- « Tuốt theo dực về. Dầu mặt-cưa,
- « Đóng-un hệ gì. Tôm thịt nhiều,
- « Mướp đồ thêm bao; quày lại mau,
- « Đời nào phan-phui, e khi chúng cười (vô)

(Kéo sọt-thủy chợ lên, thấy Bàng-Hồng đương ngồi tại đình)

BÀNG-HỒNG NÓI: Giận Địch-Thanh kiêu-ngạo, trách Tống-chúa lương-khương. Tôi không hành công mọn phong-vương, thất đã bỏ thẳng hơi trọng thể! Khen tử-tế thời như tử-tế, khinh gian-hùng cho mắc gian-hùng. Quyết chẳng vì Chánh-cung, thiệt hết thương Thiên-tử!

QUẦN-HẦU (ra xá) NÓI: *Bầm lão-gia!* Có Phi-Hùng hơ Lý xin vào, bầm Quốc-trượng lời vàng truyền ~~xông~~.

BÀNG-HỒNG NÓI: *Lạ này Lý-phi-Hùng nào kia!* Quần, hừa nhập!

PHI-LONG (ra xá) NÓI: *Dạ, chửc* Thái-sư thọ-toán, cầu Quốc-trượng khương-ninh. Có quân-nhơn khó tỏ chơn tình, không tã hừa sẽ bày cơ mật!

BÀNG-HỒNG NÓI: Quân hầu ra ngoài thông-thã, chừng có việc sẽ đòi vào (*quần vô*). Chẳng hay chàng ở phương nào, chờ ngại người bày sự đó, má nghe?

PHI-LONG NÓI: *Dạ, bầm* Thái-sư: Thiếp Phi-Long Công-chúa, con Hoàng-đế Tây-liêu. Thù Địch-Thanh người oán trả thù, giết Hắc-Lợi chồng tôi chiếu trư!

CA VỌNG-CỔ HOÀI-LANG

« Vì chồng tôi liều thân chiến đấu,
« Phép quỉ nó hủy thân chàng.
« Thù kia báo oán cho toàn,
Đường xa trá hình!
Đến nương Thái-sư an bài,
« Trọng ngoài lo xong, bằng lòng thay!
« Đời này nhiều tay gian-dối,
« Quê mới lắm, hễ nói thời tin.
« Người quen có khi chưa thiệt,
« Nghe thế này, chưa biết làm sao?

PHI-LONG: « Tìm vô trào, có dấu Ngộ-lão,
« Thái-sư xét lại nào?
« Nghĩ ra cừu thù giống nhau,
« Lo báo đền, để dám từ lao.

BÀNG-HỒNG: « Làm sao dám tin người ngoài,
Có khi kể gì, Địch-Thanh trá đây!

PHI-LONG: Ngại ngại cứ chi xin bày,
« Mau nói thiệt đôi bài biện minh?
« Vì tin với nhau đồng cừu,
« Mới nói rành, hiệp nhau tính mưu!

BÀNG-HỒNG NÓI: Xưng Công-nương giả dạn báo cừu,
có bằng cứ làm tin tỏ dạ?

PHI-LONG (giơ lỗ-tai lại) NÓI: Xin Quốc-trượng xem
lỗ-tai tôi, có dấu chín lỗ thì đủ chắc là bằng cứ. Công-chúa
Tây-liêu có lẽ ấy, dấu làm sao dặng?

BÀNG-HỒNG (dòm gặt đầu) NÓI: Xem qua thiệt Công-
nương giả dạn, nhưng mà: gọi báo thù Phò-mã trái tai. Ta
hỏi: ra chiến trường ai lại nhìn ai, rồi tử trận dè dè ung dè;
nếu không trừ Phò-mã, thời phải chết Địch-Thanh. Ai báo
cừu cho việc chiến tranh. mà: nàng cố oán cái người danh
trượng, kia!

PHI-LONG NÓI: Bẩm Quốc-trượng! Xin Quốc-trượng
xét lại, phải chồng tôi dõ mà tử trận, lẽ nào tôi lại báo thù;
tại Địch-Thanh thua tài dùng tà-thuật hại chồng tôi, nên
tôi nguyện báo oán! Mời giả trai mà vào đây!

BÀNG-HỒNG (*suy nghĩ, giãy lấu gặt đầu*) **NÓI** : *Vậy thời : Ở thờ-phòng đó tạm ăn mình, qua bằng-hữu đây lo lập kế ! (nói rồi ra đi).*

PHI-LONG (*ngồi một mình*) **NÓI** : *Như tôi là : Mừng nấu nướng có thể, lo mưu kế không phương. Trời huỳnh-hôn chạnh dạ tư lương, nơi hắc-âm chong đèn than thỏ ! Vài Phò-mã linh thiên che chở, gần Địch-Thanh chém giết xẻ bằm. Hai cừu-nhơn chết cũng cam tâm, trả đại-oán nguyên này toại chí !*

CA VĂN-THIÊN-TƯỜNG

- « Địch-Thanh kết thù hại chồng,
- « Quyết giết cho xong.
- « Ta nguyện một lòng, chẳng đổi hai,
- « Trả thù chồng, anh ; đối oán đây.
- « Trừ xong truyền sử-xanh.
- « Giận Địch-Thanh,
- « Hại anh ta lại giết thêm chồng ;
- « Nên oán nặng, liều mạng thiếp không màng.
- « Nguyên trả oán,
- « Sà gì một thân lưu lạc cõi người.
- « Miên thân cận, ra tay trảặng nợ đời.
- « Mạng thác chẳng nài, thù xưa trả hội này.
- « Vậy phải ở đây, sợ lão Bàng tà tày !
- « Đưa hơi đặng trả oán này,
- « Người kia đau dễ ép đây ;
- « Nguyên liễu mình còn chí ! (Bàng-Hồng vô)

PHI-LONG (*đứng dậy*) **NÓI** : *Chào Quốc-trượng !*

BÀNG-HỒNG **NÓI** : *Nàng ơi, than thơ làm gì, ta rần lo toan mới phải. Miên đó biết nhơn biết ngãi, thời đây giúp kế giúp công. Ta mắng lo mưu cho nàng, nên trắng-trọc trắng-xa, ngủ-nghe không đặng. Này nàng ơi ! Nếu mà : Nàng biết ơn ta rần hết lòng, ta tính kế nàng vui quá sức !*

CA LƯU-THỦY-ĐOÀN

- « Nào nài tiền-bạc chi,
- « Biết ân-tình, thời mình nể chi !
- « Xin xét suy, cái công cực nhiều khi,
- « Lo cho nàng, đền toàn ân oán :

« Nếu dờ rỗi, chắc còn chi đây,
 « Sợ công lao, coi rất dày!
 « Nếu nàng toan đi, công ta há suy.
 « Qui tâm địa, sá chi bạc vàng.
 « Đồng lòng liệu toan,
 « Ý như một, đảm đầu phụ nàng.
 « Người ngoan, nói xa độ gần,
 « Bảo nghĩa, nào kể chi thân.
 « Ngàn vàng, nào bằng dạ thương,
 « Đồi-la nguyên, đồng tình tư-lương;
 « Khuyên Công-nương, suy-sét tường.

PHI-LONG NÓI: Người đã có lòng thương, thiếp há không dạ nhớ. *Dạ bẩm ngài!* Vì oan chồng chưa trả, nên việc ấy tạm đình! Chừng nào giết mạng Địch-Thanh, khi ấy trao thân bồ-liền!

CA HÀNH-VÂN

« Nguyên báo oan cho chồng.
 « Liều mạng sánh gan anh-hùng,
 « Tiết nọ trau-giời sạch trong.
 « Ân-công lòng thương lo giúp,
 « Duyên ấy sau thiếp trả ơn,
 « Nay ép duyên grooms này liêu mạng!

BÀNG-HỒNG: « Công-nương làm nữ không đáng;
 « Lo việc xong, giết rồi Địch-Thanh.
 « Người đồng tình kết đôi bạn mình.

PHI-LONG: « Làm vậy lòng này cam chịu,
 « Báo oan rồi đời-dời hiệp nhau.
 « Bày mưu thiếp hay phượng nào?

BÀNG-HỒNG: « Cho làm hầu Địch-Thanh,
 « Thừa dịp kia hại quán quân.
 « Trước khi làm con Dương tánh.

PHI-LONG: « Kế này ông tính nghe xuôi,
 « Thiếp phải tính giả con nuôi,
 « Rồi làm mai Địch-Thanh kết đôi.
 « Cứu thù này, nếu tội trừ xong,
 « Ôn kia lòng ghi muôn kiếp,
 « Duyên này, sẽ hiệp trăm năm.

BÀNG-HỒNG NÓI : Măng lượn bàn trời chiếu sáng ra, lo mời mọc chàng qua tỉnh kể. *Quân-hầu, qua mời Dương-Thao lập tức! Công-nương ôi! Một lời gần chắc, trọn kiếp đừng quên; giúp việc đồ đạc nên, thời ơn này chớ phụ, nghe!*

PHI-LONG NÓI : Đây vốn chẳng bạc tình, đó không nên ngại dạ! Nhờ bày kế thù kia đã trả, thời trao thân nghĩa nợ làm đền. Mời Dương-Thao qua tỏ chơn tình, cho tiện-thiếp về trông ái-nữ!

BÀNG-HỒNG NÓI : *Vậy thời :* Nàng phải ăn phía sau, ta sẽ chào khách trước.

PHI-LONG NÓI : *Vậy tôi xin cáo thối!* (vô)

QUÂN-HẦU NÓI : *Bẩm Quốc-trượng Dương-lão-gia đã tới.*

BÀNG-HỒNG NÓI : *Thỉnh-nhập!*

DƯƠNG-THAO (vào) NÓI : *Kính mừng Quốc-trượng!*

BÀNG-HỒNG NÓI : *Mời quí-hữu ngồi nhậu trà!*

DƯƠNG-THAO NÓI : *Chẳng hay Quốc-trượng dạy việc chi?*

BÀNG-HỒNG NÓI : *Này quí-hữu! Nay có Phi-Long Công-chúa Tây-liêu giả trai đến đây, quyết giết Địch-Thanh mà báo cừu chồng. Vậy quí-hữu đem nàng về, trông tên Phụng-Kiều, dắt tới tàu vua, xin đưa Phụng-Kiều làm thiếp Địch-Thanh. Đây đã định kế, đó khá lãnh nàng; giả làm con ép gã cho chàng, tàu lập thiếp ngỏ trừ đảng oán!*

CA CỒ-BÀNG

« Nàng kia, quyết dâm người Địch,

« Nói giả con trai.

« Địch-Thanh này, có tài gì dẫu;

« Vì thua Hắc-Lợi, dụng phượng tà,

« Hại người phép ma.

DƯƠNG-THAO : « Nàng tài không, dâm dâm người Địch?

« Nếu kẻ không xong, ắt lụy mình,

« Bảo đều rung-rinh,

BÀNG-HỒNG : « Nàng kia dũng lực, thiệt dâm người gan,

« Miễn cho vô gàn, hại đã an.

« Trông tên nói còn kia ruột, tôi vào điện,

« Tàu hoài thời vua nhậm, cho đưa về,
« Gắn cho tiện, giết cũng như ruồi.

DƯƠNG-THAO : « Cùng phe đảng nghịch; nàng ấy thành công,
« Giết Địch-Thanh, càng tiện cho anh,
« Thiệt hết tranh.

BÀNG-HỒNG : « Kỳ mảy rà tay, như lưới nhện,
« Ta bủa xung-quanh, trông tên Phụng-Kiều,
« Giết Địch-Thanh, Vì tiếng ta lâu,
« Vua chắc nhậm, truyền trời mau-mau!
Miếng vò cho gần, nàng kia dâm hòng.
« Dầu mảy nên vàng, thưởng công Thao.

DƯƠNG-THAO : « Giùm việc cùng nhau, trông gì người cho Địch,
« Hoan-lạc cũng đồng.
« Rán dấn sự quan phòng, sợ lòng rầu chung.

BÀNG-HỒNG : « Vì biết Công-chúa, nên người khôn.
Làm dặng thời xong, nưừ này nờ nói lậu.
Há chịu khai bùng!

DƯƠNG-THAO Nàng Long gan thề này thời xong :
Bề trù Địch-Thanh, phải thành công.
Vây kệu nàng ra, bần xong mưu này.
« Đem về tỉnh dạy, thông-thạo việc nhà.

BÀNG-HỒNG : « Nàng nôm dựa cạnh ngoài, nầy giờ chắt tại.
« Ra bảo lệ, bỏ Phi-Long!
« Vì việc tỉnh xong, với chèo cha tạm,
Xem mặt đẹp lòng.

PHI-LONG (bước ra xá) NÓI : Dạ, chào lão-gia-thương phận
mà hồng, nhờ ân-lương xét người mạng bạc! Trộm nghe đã
xát, riêng dôi chẳng cùng. Mạo Phụng-Kiều con nguyên theo
cùng, lời Quốc-trượng tôi đành trở lại.

DƯƠNG-THAO (gật đầu) NÓI : Như Công-chúa đây : mảy
liều má đào khuyển-khoái, mặt sao da tuyết nỏ-nà! Địch-
Thanh thấy mặt mê sa, chừng ấy, Công-chúa ra tay trừ khử.

BÀNG-HỒNG NÓI : Đã xưng nhục-nữ, phải biết tòng-chi.
Đó đem về dạy bảo tức thì, đây bước tới tàu bày cấp sát!

DƯƠNG-THAO NÓI : Thưa Quốc-trượng tôi xin kiếu!

PHI-LONG NÓI : Tôi cũng xin từ tạ ân-công!

MÀN THỨ NĂM

« DƯƠNG-THAO NGUYỄN GÃ CON »

« BÀNG-HỒNG XIN LÀM MỐI »

NHON-TÓN PHÂN: Công ngự-đệ binh Tây lao khổ, phong vương-thân cung điện rõ ràng, rày đến nọ dọn an, nay ải kia ban rõ!

CA BÀI-TẠ

« Cục lòng, về nạp Châu-kỳ,

« Thiệt là, cờ nọ tốt thay.

BÀNG-HỒNG: « Trước vương nọ, đáng phong đại tài.

BÀNG-CÔNG: « Lời ấy công binh khen lắm.

DƯƠNG-THAO: « Còn muốn nối giống đẹp thay!

ĐỊCH-THÀNH: « Đều ấy còn trẻ muện chi,

« Rán công trận, đề lo nước nhà.

DƯƠNG-THAO (qui) TÁU: *Muөн tầu: Ơn trên thứ tội này, phận dưới phân đều nọ: Tôi muốn dựng ái-nữ Phụng-Kiều nung khăn sửa đắp cho ngự-đệ. Luận quốc sắc Phụng-Kiều gái nhỏ, hầu kỳ-tài ngự-đệ duyên lành. Nối gót lân giúp việc trào-dinh, trở dưới phụng thêm tài lương-dống. Muөн tầu bệ-hạ.*

CA BÀI-HẠ

Gái tôi xem đường Tây-thì,

Đào yêu nữ-trung ai bì!

Kén bấy lâu có ích chi.

Rất mến vì trung-lương,

« Muốn dựng Bình-tây-vương.

« Cần dùng gậy giống dống-lương.

« Cúi xin tầu vậy, nhờ trời truyền dạy

NHON-TÓN: « Đây lời troản cùng Dương-Thao,

« Khá an vị tinh toán.

« Ý tốt khanh tầu vậy khá khen,

« Chắc còn người có duyên.

« Đáng khen đại-phu hiền.

« Vương-thân dùng, thời xuống chỉ?

ĐỊCH-THÀNH: « Vì tôi bé thơ chưa dạm.

Thiệt từ, không chịu vậy duyên.

« Thiếu-niên ưa quyền!

« Cúi tầu, từ nhon-duyên.

BÀNG-HỒNG : « Vì tình yêu mến đồng-lương,
« Có đau chề tức, nói dứt không thương.
« Người hiền tài, trước vương;
« Quắc-sắc tôi xem tàng.
« Sao mà lảng-lơ không màng?
« Kém sắc xinh, tôi dám đoan.

LỘ-HUÊ-VƯƠNG : « Gái sắc xinh sánh tài;
« Song duyên trời không ai ép nổi!

BAO-CÔNG : « Trời xui khiến nên cơ hội,
« Mới nghe khiến người ưng liền.

DƯƠNG-THAO : « Tôi kính hiền đừng gái.
« Nào ai có ham sang giàu.
« Đời nay chắc chi ại thọ,
« Có trai sớm truyền cơ-đồ.
« Động tướng phò ngôi vua,
« Vì lòng trung nóng nói vô.
« Bằng nghi gái xấu tham do,
« Quắc-sắc như tiên-cô.

NHƠN-TÔN : « Nghe lời Dương-khanh rất cảm!
« Vì Định-Thanh đáng đồng-lương.
« Lòng muốn sớm kết nhơn-duận,
« Thiết trọng dòng-thạch-lân,
« Sớm sanh kỹ-nam;..
« Tướng đồng phò giàng-san.
« Bằng chàng sanh gái xấu-xa,
« Dám đau đem nấp, người còn hành phạt!

BÀNG-HỒNG : « Nàng này nào nhường đoá-hoa,
« Chớ nghi bực xấu-xa!
« Lắm-lúc qua xem tường tổ-nga,
« Cho nên mới nói ra.
« Chắc dám đoan há lẽ,,
« Vương-gia đừng nghi tàm,
« Nhà Dương với tôi lân-cận,
« Ngày thường đã từng tới nhau;
« Yêu-đạo xem qua thấy rõ.
« Quắc-sắc khen Phụng-Kiều.

LỘ-HUÊ-VƯƠNG : « Vương-thân há nghị không đẹp,
« Có khi trái phần duyên trời;
« Mà khiến lòng lói-thối!

« Tinh đà ưng, mới kết đôi.

BAO-CÔNG: « Bào chước nói tới khô môi,

« Cực nhọc càng hụt hơi.

« Nói ra nhiều lời, ép duyên bằng việc chơi.

ĐỊCH-THANH: « Nào tôi dễ dãi chê người,

« Mến thú vui khó sánh đôi,

« Tôi xin tội cho rồi!

« Đó kiếm nơi kịp thời.

DƯƠNG-THAO: « Vì mến, khiến xấu cho tôi,

« Biết nước ăn-năn rồi.

« Vì tài mà nài hết hơi,

« Tức-tối đây vô hồi!

NHON-TÔN: « Bình-tây cũng nên thương tình,

« Thấy mến yêu mới quyết dung.

« Sớm nối dòng trung lượng,

« Có con noi trăm-anh;

« Mà khuyên dạy chớ rành,

« Trông hổ giúp thánh-minh.

BÀNG-HỒNG NÓI: *Dạ, muôn tâu* Có chỗi từ tôi xét đã rành, tâu mình bạch chàng ưng hết cải. Hứa nguon-phối Thoại-Hoa cứu giải, ngôi Vương-phí Công-chúa hưởng nhờ. *Còn như Dương-phụng-Kiều chánh danh Phụng-Kiều phải chịu làm thiếp; tuy về trước cùng đợi phụng chỉ Thoại-Hoa về cầm quyền Vương-phí.* Nay lập hầu Phụng-Kiều tiểu-thor, sau cưới vợ Thoại-Hoa Công-chúa.

NHON-TÔN PHÁN: Bàng-quốc-trượng tâu rành, Dương-đại-phu đẹp chẳng?

DƯƠNG-THAO TÂU: *Dạ, muôn tâu*: Lời công-bình tôi tính đã ưng, lòng thương tưởng chàng đành thời tiện.

BÀNG-HỒNG NÓI: Hùm tuy dữ thịt đừng tới miệng, mai thiết li tiếng ép thẳng tay. Miếng sanh đông cộp nối bình Tây, thì chẳng ngại nam trào hay bể bắc!

NHON-TÔN (cười) PHÁN: *Ngự-đê ời!* Bàng-quốc-trượng muốn xe sợi tóc, Bình-tây-vương chớ tiếc đầu heo. Phú ông-mai lo đám cưới Phụng-Kiều, khuyên chàng-rẻ vị cải tình Đông-nhạc.

CA THÚ-BÌNH-BÁN

« Sau truyền, qua cầu nghĩa trước,

« Có chiếu chỉ, làm chánh Vương-phí.

« Trước đây, tiều-thor cho hiệp,
« Dùng lễ-nghi, gốc tại Thái-sur.

BÀNG-HỒNG: « Hết lòng, kính vì tiếng tơ,
« Mai đứng-đốt, coi ngày dựng đến đó.
« Đẹp đôi tài-tử giai-nhơn.
« Từ-hôn vậy, cảm ơn cữu-trùng.

DƯƠNG-THAO: « Dám so, Vương-phi công trận,
« Đánh phạt hầu, kiểm dòng tài cao.
« Quyết nhờ, cháu hiền việc sau,
« Xưng lão ngoại, luận gì phe lớn bé.

LỘ-HUÊ-VƯƠNG: « Minh nghe, tiếng nói cũng thương,
« Ý đại-phu, đành nhường phẩm trọng.

BAO-CÔNG: « Mến tiếng hậu, sao mà chẳng chuộng?
« Lời vua ban, ngự-đệ phải vưng.

ĐỊCH-THANH: « Các ông, theo ép nhiều câu,
« Chỉ đã truyền, đình thần cũng lâu.
Nàng Thoại-Hao, đáp nghĩa khỏi âu.
« Chửa vợ, ép tôi cưới hầu.
« Cải lâu, có khi mắc tội,
« Lịnh truyền phải đứng, mai-mỗi đều ụng.

❧ HẠ MÀN ❧

MÀN THỨ SÁU

« ĐÌNH-QUÍ ĐỐC CÔNG DỌN TIỆC »
« BÀNG-HỒNG PHỤNG CHỈ ĐƯA DẦU »

TIỀU-ĐÌNH-QUÍ NÓI: *Tôi thuở nay chưa thấy đám cưới nào lạ như đám này! Nàng-dâu nọ ngựa nghề cày-cưỡi, ông-mai kia nóng họng coi ngày. Quyết đưa dâu cho kịp bữa nay, bắt dọn tiệc mới bây hồi sớm. Quân, hai đưa bảy này giờ có dọn theo cách của ta dạy đó chẳng?*

HÈ LỚN NÓI: *Bẩm tướng-quân! Hai tôi dọn gần rồi, còn đợi đờn-bà phớ-cổ!*

HÈ NHỎ NÓI: *Bẩm tướng-quân, muốn mau cho phép tôi xuống phụ với mấy chỉ!*

MẠNH-ĐÌNH-QUẮC NÓI: *Bây muốn lột lon hay sao? Lo dọn cho kịp bữa nay là bắt-tương, nếu trễ-nải thì bị cách!*

HÈ NHỎ NÓI: *Bầm tướng-quân, bữa nay Thái-phi mắc ăn lạc, nếu bắt-tương thời phải ngã mạng hầy sao?*

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ (nạt) NÓI: *É! Mi đốt mả hay nhiều chuyện! Ngày bắt-tương là chẳng can-hệ tới ông rề bà dẫu, chớ phải không cho dọn tương hay sao?*

MẠNH-ĐÌNH-QUẮC NÓI: *Tướng-quân nè! Tôi nghe các ông thầy coi ngày nói ngày dương-tương khắc rề, ngày âm-tương hại dẫu; lại có ngày gì âm-dương-tương, mà hại hết dẫu rề? Bắt tương mới vô cang! Chẳng hay ba thứ tương gì đó? Vì có sao? Thích nghĩa cho rành nghe chơ!*

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ NÓI: *Ta nghe mấy thầy coi ngày nói, thời bắt chước nói theo như chú mầy, chớ ai biết dẫu mà thích nghĩa!*

MẠNH-ĐÌNH-QUẮC NÓI: *Như vậy sao tướng-quân mắng linh là đốt?*

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ NÓI: *Ma lớn trừ ma nhỏ, đốt nhưt hiếp đốt nhì. Lo dọn tiệc kịp kỳ, e trễ giờ bị quở!*

MẠNH-ĐÌNH-QUẮC NÓI: *Này tướng-quân! Ông-gia nài đem lẩn con thiêu, lão-mai ép quyết đưa dẫu ế!*

CA BẮC-SƠN-TRÀ

« Chắc con ế, mới gã lập tức!

« Minh diên dẫu, treo chấn dọn mâm,

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ: « Chắc thiêu-nhót, mới hoãn đem hàm.

« Nàng kia mừng, nên hối tận tâm,

HÈ LỚN: « Muốn gã quyết ừng, nên cầu đem dưng.

HÈ NHỎ: « Sát-chủ há làm, nhập-phòng bị dâm.

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ NÓI: *Thiệt ngày sát-chủ hay sao? Mi biết thì nói đủ mười hai tháng coi!*

HÈ-NHỎ NÓI: *Tĩa tội dạy tôi hồi nhỏ, nói trong sách «Thọ-mai» xira gọi là ngày «sát-chủ», nay kêu là «phạm-sát». Tôi đọc bài thơ nôm chơ mà nghe.*

NGÂM THƠ:

« Một rắn còn nằm cửa hải-môn.

« Hang sau hai chuộc tức bầy con.

« Ba dê còn ần nơi thành-thị.
« Bốn thỏ tìm nương chốn núi non.
« Rừng vắng năm hầu kêu vắng-vắng.
« Vườn hoan sáu lợn chạy bon-bon !
« Ngoài ruộng bày trâu cây cỏ hết.
« Trong nhà tám chó giữ đồ còn.
« Đường dài chín ngựa khua hơi lạc.
« Đêm tối mười gà giới tiếng chuông.
« Mười một hùm gầm oai tợ sấm.
« Mười hai rồng lợn ngút như un.

MANH-ĐÌNH-QUẮC NÓI: Ngủ dòm-hành coi thử kiết-hung, ăn trâu-gà'n mới tin sách-vở. *Thôi, chúng bây hãy lo dọn dẹp đi!* (vô hể)

ĐỊCH-THANH (ra) NÓI: Ghê Bàng-Hồng phản phúc không chừng, e Công-chúa nghi nan' chẳng dụng. Xưa *kẽ-vạch* nay sao thù-phụng, thế lỗi-thời thiếp vội rước-ren ! Chánh cưới sau chỉ khỏi ghét-ghen, thiếp lập trước ắt sanh kiêu-hãnh. Gian-hùng buộc phải vâng vương-mạng, sàm-thần tâu cho mich tỉnh-nhon. Ai vui mừng ta chẳng vui mừng, đó yêu chuộng đây nào yêu chuộng.

NGÂM: « Bàng-Hồng tráo-chác khó lường.

« Một đường giải oán, một đường âm mưu.

MANH-ĐÌNH-QUẮC (ra, xá) NÓI: Sao thiên-tuế thử ra, cho tiểu-nhon nghe lóng? (Địch-Thanh làm thỉnh)

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ (ra) NÓI: Tiệc hỉ-hạ đã gần bèn hòng, cuộc én-anh sẽ dập ven màn. Nhon sao buồn-bực thử than? thế cũng tương-tư xa-xất, đó chớ gì !

ĐỊCH-THANH NÓI: Như Bàng-Hồng là: Lúc phong ta kẻ tội lạc đảng, nay tâu chúa đưa hầu giúp sức; chắc là dụng chước, không phải mua ơn. Khôn chối-từ vì chúa định nhơn duon, rất buồn-bực bởi chàng làm mai-mối. Một là chộc Thoại-Hoa tức-tối, hai nữa xui Phụng-Kiểu dòm-hành. Trộm trong nhà khó giữ năm canh, buồn ngoài mặt đã bày mọi nôi !

THẠCH-NGỌC (bước vào) NÓI: Mừng phong vương Trung-quốc chói-lòa, may lập thiếp tiểu-tinh nhấp-nhần !

LƯU-KHÁNH NÓI: Chưa cưới vợ sắt cầm bản-lãng, trước lập hầu chẵn-chiếu thom-tho. Nếu Hà-đông sư-từ học to, thời Bắc-tống Phi-sơn la lớn !

TRƯƠNG-TRUNG NÓI: Việc cầu kiết chẳng nên nói giỡn, lời chúc lành miêng đắng ăn chơi!

LÝ-NGHĨA NÓI: Gã đưa dầu yển tiệc chào mời, đã nhóm họ đờn ca hỉ-hạ!

MANH-ĐÌNH-QUẮC NÓI: Mời bốn hùm an tọa, cho hai miếu tự tình. Dọn trong ngoài coi thử có xinh, xem cách thế dạy thêm cho lịch.

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ NÓI: Tôi đã chịu mệt, nên cuộc mới xinh. Đình-Quốc quen hơi hăm chẳng chơi tình, Đình-Quý ở thiệt thà không xáo ngữ!

THẠCH-NGỌC NÓI: Chờ họ về thưởng rượu ly-bì, khuyên người nín nghe-lời-khen-ngợi!

CA BÌNH-BÁN-VĂN

« Mấy khi, bề trên cười thêm,
« Rán công trình, lo xong mới êm.
« Làm tuy lao, thưởng nem chò rượu,
Xong rồi nhậu vô, còn lo ỏi to!

LƯU-KHÁNH: « Nó uống no, còn Lưu-Khánh thua,
Khó lâu-lua, cầm chừng theo họ.
« Tuy trên tiệc, đông người coi ngó,
« Thua sắp nọ, làm vài bá-tô.

TRƯƠNG-TRUNG: « Khi sau đây, uống say lu-bà,
« Rày nhơn tay, đám đông lo àu!
« Nếu nói sai, nào ai thứ đầu,
« Chờ xong đám, đôi ta vát lu!

LÝ-NGHĨA: « Minh đại danh, đó vương dây hầu,
« Cấm lòng, đám đầu mang bầu.
« Ăn uống nhiều, khi sau há cản,
« Bây giờ họ đông, làm văn mới xong.

ĐỊCH-THANH: « Lời ta, phân qua vài câu,
« Sáu em chờ, dùng bồi tiệc sau,
« Rày nhăm-nhi, cho khách kiếu đi;
« Áp đánh tửu, chửi mũi-cang chi.
« Đền công lao, trước Tiêu sau Mạnh,
« Năm hùm đồng say, lòng anh khoái thay!

(Lộ-huê-vương đến.)

CHƯ-TUỐNG ĐỒNG NÓI: Kính mừng Lộ-huê-Vương, mời Vương-gia an-vị!

(Địch-thái-quân ra)

CHU-TUỐNG ĐỒNG NÓI: Mời Thái-quân ngồi trên!

LỘ-HUÊ-VƯƠNG NÓI: Cháu kính mừng mẹ an-hảo!

ĐỊCH-THÁI-QUÂN NÓI: Thôi, đồng ngồi đàm-đạo cho vui!

LỘ-HUÊ-VƯƠNG NÓI: Bầm mẹ, sao mẹ không ngồi giữa, đại ngồi một bên như vậy?

ĐỊCH-THÁI-QUÂN NÓI: Cháu quên hay sao? Bữa nay làm sui, lẽ nào ngồi giữa!

LỘ-HUÊ-VƯƠNG NÓI: Bầm mẹ, họ gái chưa tới, mà nhượng làm chi?

ĐỊCH-THÁI-QUÂN NÓI: Để họ tới dờn dờn rộn-ràng, chỉ bằng ngồi cho an chỗ!

LỘ-HUÊ-VƯƠNG NÓI: Như vậy chúng ta ngồi đồn qua một phía tả, để phía hữu cho bên gái ngồi.

MANH-ĐÌNH-QUỐC NÓI: Bên tả 7 ghế, bên hữu có 3 ghế coi chích quả không đông.

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ NÓI: Ông-sui rồi thời ông-mai, rớt bà-dâu chớ ai nữa bây giờ? Chừng họ về sẽ dọn lại 7 ghế!

(Bàng-Hồng đến)

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ (xà vạt lớn): Kính chào ông-mai Quốc-trượng!

BÀNG-HỒNG (giữt mình) NÓI: Chào cách đó hôn-via tôi lên mây! Trình chớ thân-vương hay, đi ra rước họ gái!

(Mạnh-dình-Quốc, Tiêu-dình-Quý lấy áo rộng tấp vào cho Địch-Thanh)

(Địch-Thanh mời mai ngồi, rồi ra rước họ gái vào vãn, vãn...)

BÀNG-HỒNG NÓI: Đã vưng thánh-chỉ, phải giữ quan-mai. Mâm xích-thăng hương lửa an-bái, giờ huỳnh-đạo rề dâu giao-bái. Có quan-mai đứng vái, cho tàn-phụ quì vâng. Phận tiểu-tinh an phận nựng khăn, bề nội-trợ lo bề sửa traps!

CA NGŨ-ĐIỂM-MAI

« Trót dà, gá tiếng làm mai,

« Giúp cho trọn, tổn công hội này.

« Mời dâu, vói rề ra đây,

« Đứng chung lay, có mai nguyện dài.

(Địch-Thanh và Phi-Long đứng nghe vái)

BÀNG-HỒNG (thấp nhang) VÁI: Chúc trên tồ-phụ, chúng xuống cháu con. Chưa thú-thê sau cũng vương tròn, trước lập thiệp nay đã hoà-hiệp. Để sống thái nổi nghiệp, năm

*năm nữa thời: sanh thập-lử phi nguyên, một bầy con cộp
uyên-thiên. Còn dòng cháu nữa, hai dòng cháu hùm lúc-
ngúc.* (Hai người lay ông bà vắn, vắn...)

*Thôi, nàng dâu rót rượu làm lễ Thái-quân! Trước ra mắt
mẹ-chồng công cúc-dục, sau tạ ơn quý-tộc nghĩa chứng-
minh. Ngày nay đủ cặp thân-tình, năm tới sanh đôi hồ-tử.*

ĐỊCH-THÁI-QUÂN NÓI: *Tôi cảm ơn quan-mai, mời quan-
mai an-vị! Thôi, hai con ngồi vào tiệc luôn thể! Mời thân-ông
cầm dũa, thỉnh quý-tộc bưng ly, tiệc tàn-hồn ăn uống vui
vầy, rượu hồng-cúc say sưa hỉ-hạ!*

CA LƯU-THỦY-TRƯỜNG

« Anh sui dùng đôi chung,
« Thấy dâu hiền phải lòng,
« Đặng thành-song một cửa vương-công..

DƯƠNG-THAO: « Thương đưa dâu nhỏ khờ,
« Hằng dung con trẻ mới dặng nhờ;
« Chị hiền lành theo xưa.

BÀNG-HỒNG: « Vung chiếu vua khuyên dạy,
« Làm mai vội cười cho rồi;
« Thiệt rẽ tài xứng dâu!

LỘ-HUÊ-VƯƠNG: « Công Thái-sur tàu, qua tàu lại.
« Làm mai nói quyết cho thành;
« Kinh ông ba ly rượu (đưa rượu)

ĐỊCH-THANH: « Mang ơn dựng một bầu,
« Đà cưới cô hầu;
« Tấu luôn giùm rước hiền-thê lại!

PHI-LONG: « Tôi còn ngại Vương-phi
« E nói chi-chi;
« Có thương thì chớ che!

THẠCH-NGỌC: « Vương-gia đã tấu đơn-trì,
« Có sự riêng gì, mà chị sanh nghi?

LƯU-KHÁNH: « Sanh nghi sao lương-khương,
« Không lo Công-nương,
« Chừng đó sẽ đổ chình-tương!

TRƯƠNG-TRUNG: Hay nói chơi báo chúng kinh hồn..
« Ghen-tương chẳng phải lạ-lùng!

« Cỏi ngàn chị không-không!
LÝ-NGHĨA: « Minh muốn người không ghen..
« Đừng kiếm thêm duyên;

« Cừ công-bình luàn phiên!
THẾ-NỮ LỚN: « Tôi nay chước-từu dưng liền,
« Khẩn thê thiếp nọ cho hiền;
« Thiệt cầu nguyên cho yên.
THẾ-NỮ NHỎ: « Dưng ly nầy hồi cô, lời chúc xen vô;
« Ước Vương-phi đăng hòa.
ĐỊCH-THÁI-QUÂN: « Mời anh sẽ uống cho vừa,
« No say mãng tiệc lui về;
« Nàng dâu phú mặt đây!
DƯƠNG-THAO: « Nhờ ơn quyết gởi con này,
« Xong xuôi tôi kiếu ra về;
« Hậu tình nhờ sui-gia!
BÀNG-HỒNG: « Nay lão mai xong việc,
« Kiếu chung phía gái lui hải,
« Chẳng nên phụ ông-mai!
LỘ-HUÊ-VƯƠNG: « Vay kiếu mợ tôi về,
« Giả lưà đòi nầy, chị anh lòng vui thay!
(3 người kiếu ra về hết)

ĐỊCH-THÁI-QUÂN NÓI: *Tích-phụ ôi!* Con vào phòng với mẹ nghĩ-ngoi, hai thế-nữ, cháu nối gót theo bà thông-thả!
(Địch-thái-quân, Phi-Long và 2 thế-nữ vô.)

ĐỊCH-THANH NÓI: *Mời anh em ngồi lại uống rượu!*

-TIÊU-ĐÌNH-QUÍ NÓI: *Đề hai tôi đứng đọc lời chúc miệng rồi sẽ ngồi!* Mừng Vương-gia lập thiếp, mang bửu-kim nhập phòng; thuận thời hiệp một lòng. nghịch ắt vắng lai khúc!

MẠNH-ĐÌNH-QUẮC NÓI: Tôi vàng lời chúc, trên đăng dịp may. Tài song toàn chắc dễ song thai. nguyên nhứt hạng sẽ lên nhứt cấp!

ĐỊCH-THANH NÓI: Công hai người dọn dẹp, thưởng một tiệc no say! Năm hùm nầy hí-hạ no say, hai beo nọ âu-ca tôi sáng.

CA CỒ-BẰNG

« Ngày nay đáng thương Tiêu Mạnh,
« Rất cả công lao; rượu hoa-đào,
« Mấy bầu đèn công!
« Hồi kia trong tiệc, họ đương nhiều.
« Ngồi ngoài tiu-hiú!
« Rày người lui, có ai đàn lạ,
« Còn bốn anh em, với cặp nầy,
« Uống hoài cho say!

THẠCH-NGỌC: « Ngày nay đủ mặt, tợ yến đảo-viên,
« Hải công hai chàng, dọn đám yên.
« Ngồi chung với nhau cho tiện,
« Mà trò chuyện: nay là ngày hỉ-hạ,
« Anh em đồng vui một tiệc,
« Rất khoái vô cùng!

LƯU-KHÁNH: « Bồi anh ở hậu, nguyên nhậu chò say!
« Cầu chúc vào đây, sớm thọ thái,
« Gầy cặp con trai thiết khoái thay!

TRƯƠNG-TRUNG: « Vì ngày hiệp-hôn, chúng ta đủ mặt,
« Nén quý biết bao, yến diên vui vầy.
« Đủ kiến vai. Đàng gái lui ngay,
« Ta uống rượu, chừng sáu ông say,
« Lim-dim hay gì, Bình-tây-vương khự;
« Dầu có thức rồi, hỏi anh hai!

LÝ-NGHĨA: « Cầu nguyên từ đây, sanh hũm bày cho mập,
« Lo tập võ giả; lớn đặng trợ sanh-hà,
« Rặt-ròng nghề cha.

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ: « Đình-Quý ao ước sanh cháu ba,
« Thời đẹp lòng ta: hơi Bàng-Hồng vái cặp,
« Sánh kịp đầu nà!
« Gồm luôn ba cặp này về ta,
« Chàng một chừn chẳng hề la!
« Vì kiến đầu sau, bằng ba cái giò;
« Như chàng thiếu dụng, ta phụ sữa bò.

MẠNH-ĐÌNH-QUỐC: « Thà tôi dụng một đuôi.
« Cũng là đẹp vui.
« Lọ khăn nguyên, vái xong xuôi,
« Hòa hiệp sánh đôi, vợ chồng gầy dựng,
« Sanh cặp rặc nôi!

THẾ-NỮ LỚN (ra xá) NÓI: *Dạ bẩm Vương-gia:* vưng tiểu-thơ ra trước thỉnh mời, rước Thiên-tuế vào phòng bàn luận.

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ (xi một cái) NÓI NHỎ: *Nóng họng quá!*
(Mạnh-dình-Quốc cười và gặt đầu lia!)

ĐỊCH-THANH NÓI: Tiệc các em đương nhóm, vàng muôn lượng khó mua. Rót rượu thêm anh uống vài hũ, xắt thịt nữa em dùng một yến.

CA KIM-TIỀN

« Đương lúc vui, cần việc chi?
« Khuyên các em, mau dụng ly này.

« Đã nhóm đủ, mấy người cố-trì,

« Ai mời há đi. (thế-nữ vô)

THẠCH-NGỌC: « Anh sao kỳ, coi huynh-đệ, hơn cô hầu.

« Để mắt-cổ, tôi chừng anh vô,

« Đồ hờn quyết xỏ!

LƯU-KHÁNH: « Đời nay mãi kia hăng độ,

« E cô chịu thua, lừng lên gây đua!

TRƯƠNG-TRUNG: « Phán làm chi, mình cứ uống say!

LÝ-NGHĨA: « Anh vào đi, người ấy nhất thay!

MẠNH-ĐÌNH-QUẮC: « Chắc kêu vô nộ, con rồng-doanh họ.

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ: « Hèn gì Dương-Thao, tấu vua đem nạp,

« Coi ngày không lập?.

THẾ-NỮ NHỎ (ra xá) NÓI: *Bẩm Vương-gia, tiêu-thor cho mời vào hỏi thăm việc cần-kíp!*

ĐỊCH-THANH NÓI: Bữa ăn là cần cấp, chuyện nói hỏi lâu dài. Động anh em đừng uống vui say, nhiều công việc nằng chờ hướn đãi!

CA MẪU-TÂM-TỬ

« Uống sáng đêm, ai lại dứt đi.

« Hãy đánh từ, mấy khi làm vậy.

« Ai réo-kêu, thầy căng nào cổ,

« Vì có anh em mình đây!

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ: « Câu ấy công thay!

« Có chết giả rần nằm cho ngay.

« Uống tới khuya vô phòng lâu chi!

« Phép cứu từ, sống rõ không sai!

MẠNH-ĐÌNH-QUẮC: « Nàng-dầu mới nhay trái tai!

THẾ-NỮ LỚN (xách lồng đèn ra) NÓI: Lịnh Thái-quân truyền tôi bày lời, triệu Thiên-tuế lui vào dạy việc!

ĐỊCH-THANH (đứng dậy) NÓI: *Vậy thôi chừ huynh-đệ hãy ngồi uống rượu, ta vào hậu-mẹ coi dạy đều chi!* (vô)

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ NÓI: Dầu mới về kêu chồng ngủ quá kỳ, gái thiết nhất rữ trai vào kêu sợ! Vậy mới cạy mai tỏ-mỡ, cho nên nài chúng hăng-hỏi. Kêu chồng chèo-cheo tiệc chưa rồi, mét má om-sòm đòi mới vội!

CA LƯU-THỦY-TÀU-MA

« Đều lạ thay, tiệc còn tại đây.

« Nhập-phòng lần, đòi như sáo.

« Có dầu mới qua, làm tợ ma!

MẠNH-ĐÌNH-QUẮC: « Vì Dương-Thao, biết sức con,
« Mới ra lực này; về một đêm,
« Cứ kêu vội vào; sau buộc ràng,
« Chẳng để đi đâu!

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ: « Chùng Thoại-Hoa, cầm quyền Vương-phi,
« Cô đồng tức thì!

THẠCH-NGỌC NÓI: Gái út chồng có một nàng li, dầu
triệt rể không hai tay thợ!

CA LONG-HỒ-HỘI

« Về nhập-phòng, kêu chồng reo, như kéo neo!

LƯU-KHÁNH: « Gái hẳn gái, dành mướn mai, ép nài dung đại!

TRƯƠNG-TRUNG: « Nền chạy đồng-trình, có nghề riêng;
« Ăn tiệc nào yên.

LÝ-NGHĨA: « Ta ở ngoài, dành tưu cho qua,
« Chờ đại-ca, trừ rồi yêu ma,
« Đi ra uống liền!

HA MÀN

MÀN THỨ BẢY

« VUNG LỜI MẸ, HỒ-TƯỚNG VÀO PHÒNG »

« TRẢ CƯU CHỒNG, PHI-LÔNG BỎ MẠNG »

(Phi-Long đứng hầu.)

ĐỊCH-THÁI-QUẦN NÓI: *Này con ơi! Giận con mụ mè theo tiệc rượu, thương dâu hiền đứng chực phòng hoa. Con chẳng nên phiền làm chi, nó không lẽ bỏ bằng-hữu! Mời hai phen cứ theo bạn rượu trà, mụ-phải, đòi một khắc cũng dứt tình bằng-hữu, mà!*

ĐỊCH-THANH (bước vào, xá) NÓI: *Thưa mẹ con ứng hầu! Chẳng hay mẹ dạy việc chi?*

ĐỊCH-THÁI-QUẦN NÓI: *Con ơi! Bởi bạn rượu không xét đều phải quấy, bỏ phòng hoa chẳng có việc lửa hương. Ngồi cù-cưa quên mối tơ-hường, nên mẹ phải, đòi lập-tức uống chung hiệp-cần!*

CA TÂY-THI

« Đà ăn hai lần tiệc đông,

« Lễ khuyên con, giao bôi với vợ.

« Sao lại chẳng nhớ, quên luận việc trong»

« Để hầu phòng không, cách mặt tày đông.
« Cho kêu con hai phen, cứ uống liền-miêng,
« Bạn là hơn, dám quên chén hiệp;
« Cứ ngồi trông con, bộ vàng đã mòn.
« Thế bỏ đi chẳng tiện, e nó thua-buồn;
« Vây đòi vào, chồng vợ hiệp-hôn.

ĐỊCH-THANH: Vì con mắc bạn đương ăn,

« Bể bỏ đi kham, e khi chúng ngạo!
« Đợi mẹ đòi nào dễ kiêu,
« Chữ hiếu phải di trũng diếu, dám chịu lời răn.
« Bể vào trước, tiếng nói khó ngăn;

ĐỊCH-THÁI-QUÂN: « Biết làm nhần, phải kêu cho đặng,

« Chung này hiệp-cần, chẳng dặng ra ngoài.
« Trẻ đã vào đây, mụ phải lui ra!
« Thương tiểu-tinh đầu ta, thức tới canh ba,
« Chịu rần chừn, đuốc-hoa thấp đợi;
« Nếu mà không vô, vợ thức giữ đồ.
« Nó phải canh cửa nọ, không dám đi nằm,
« Đợi chờ chồng, vì rượu biệt tâm,

ĐỊCH-THANH: « Ông tơ bà Nguyệt chiều làm;

« Vì anh em-cầm, tội này xin chế!

ĐỊCH-THÁI-QUÂN: « Nhớ chẳng nên cãi mẹ, không khá ra ngoài.

« Già đây vào, đặng nghĩ kéo khuya. (vô)

ĐỊCH-THANH (đưa mẹ ra, rồi trở vào ngồi) **NÓI:** *Vương thứ-phi an-vì, này thứ-phi ôi!* Bạn ngồi dai khó nổi dứt đi, nàng đứng đợi cũng nên xét lại!

CA HÀNH-VÂN

« Thiệt vốn không quên nằng,
« Vì bạn yển diên theo ràng,
« Khó lại sum vầy phụng-loan,
« Đông quan còn đương ăn uống,
« Chưa dứt phép đầu bỏ đi,
« Vương thứ-phi trông chờ phiền muộn!

PHI-LONG: « Oai-cò truyền kêu hai thứ,
« Nghe bạn kia nói còn tiệc đông,
« Đã tưởng rồi có đầu phiền lòng.

ĐỊCH-THANH: « Nhiều người là hồn sáu rượu.

« Uống li-bì cần gì sự say;
« Cầm-cơ nói chơi dòng dài!

PHI-LONG: « Trông hoài thời mẹ than,
« Vì đợi lâu lộn gan!
« Mỏi sai với luôn ba thứ:

ĐỊCH-THANH: « Cầm lời huyền-thất nên vô,
« Hết kẻ nói giầu gay-go;
« Bạn còn đương ngồi ăn tới no!

PHI-LONG: « Chờ chàng vào thiếp dựng huỳnh-tướng,
« Đuốc-hoa đà chong lâu lắm,
« Đến khuya, cho bạn bước ra!

ĐỊCH-THANH NÓI: *Vậy thời: Thứ-phi truyền lệnh hải-hà, thế-nữ ra ngoài ngồi-ngủ!* (Thế-nữ vô hết)

PHI-LONG NÓI: *Thưa Vương-gia, như thiếp nay: Tầm-gỏi bữa vào cây ngọc, dây-biêm leo đến nhành-tông. Dựng chén quỳnh mừng bữa nhập-phòng, gọi vóc liễu nhờ ơn ái-độc!*

CA ĐƯỜNG-THÁI-TÔN

« Bầu rượu rót ra đừng liền,
« Mời chàng dựng đôi thân què bèn;
« Lâu nay lạ, bây giờ làm quên.
Dung tình vài phen, dựng chén kinh phu-lang.
« Bấy lâu nghe tài hào-kiệt,
« Đà gồm Hồ Việt, năm hùm trên,
« Chén rượu đà đáng dựng.
« Đà ưng gỏi thân vô hầu, tôi cầu cho trọn,
« Minh ngời mọn, khuyên giùm bọc trên,
« Kinh rượu ơn đền; quyền chồng đồ-sộ,
« Chì trên đầu ghen, cậy anh lời khuyên.
« Tôi nguyên trả đức, lòng nào phụ ơn chàng.
« Tình này thiệt như vậy, tạ ơn ngày nay,
« Rượu đừng liền tay. Nghe đồn bửu pháp,
« Bình-tây kiên tài cớ nập.
« Chẳng lòng rộng, đồ nọ cho coi!

ĐỊCH-THANH NÓI: *Này Vương-thứ-phi! Vương-thứ-phi muốn coi các pháp bửu bình Tây trứ Phiên-tướng, đề ta ra lấy Xuyên-vân-tiền là tên bắn, với Nhơn-diện-thủ cho nàng xem!* (ai vậy đó)

PHI-LONG (nghe thấy) NÓI NHỎ: *Ta quyết bỏ tên Xuyên-vân-tiền mà báo thù anh, đập bể Nhơn-diện-thủ mà oán chồng!*

ĐỊCH-THANH (vào đũa bửu pháp ra) NÓI: Đây là Xuyên-vân-tiền với Nhơn-diện-thủ, đều là phép của ông tiên Huyền-thiên thượng-đế cho ta!

PHI-LONG (cầm coi) NÓI THĂM: Trời ôi! Hai cái phép này, nó giết chồng và anh tôi đấy mà! (nói lớn) Này Vương-gia! Hai cái phép coi in đồ chơi: vì có nào mà linh nghiệm? Còn cái tên này dùng làm việc chi a Vương-gia?

ĐỊCH-THANH NÓI: Này Vương-thứ-phi, cái này là: tên nọ, bản người bỏ mạng, đó!

PHI-LONG NÓI: Còn cái hình này làm việc chi?

ĐỊCH-THANH NÓI: Hình kia rọi tướng cứng mình. Nhờ Huyền-thiên thượng-đế phép linh, nên ngũ-hồ bình Tây tiếng dậy! Thôi, ta đã say rồi, chống-mặt quá, phải nghĩ một chút mới đặng. (bước lại giường nằm ngủ)

PHI-LONG NÓI: Vương-gia ôi! Xin Vương-gia giải rân vài câu, đừng tiện-thiếp tướng hai vật báu! Vương-gia nói của ông nào cho? tôi quên rồi Vương-gia à! Này Vương-gia, Vương-gia ôi! (Địch-Thanh làm thỉnh) Cha chả! Ngũ thiệt nên ngáy pho-pho! Say quá lắc hoài không dậy đây mà! (nói nhỏ) Vậy thôi: tên kia ta bẻ gãy, thủ nọ lại đập tan! Xách gương nọ vào màn, trả thù chồng cho biết, à!

CA MẪU-TẨM-TỬ

« Kíp xách gương, mau lại chém ngay,
« Đây quyết trả, cái oạn cho chồng. (chém)

ĐỊCH-THANH: « Ta cướp gương, đầu để nàng chém;
« Người khiến đâm ta là ai?

PHI-LONG: « Ta giết người đây!
« Số đó khỏi, há rằng ai sai,
« Có cớ chi mi nài ta khai?
« Đánh ấu đã, tám rủ hai may! (đánh)

ĐỊCH-THANH: « Hạnh hung thời ta chém ngay. (chém chết)

NÓI: Có giặc, có giặc bỏ các em!

SÁU TƯỚNG CHẠY RA NÓI: Giặc đâu, giặc đâu! Các em tiếp đây!

ĐỊCH-THANH NÓI: Này các em! Nữ-tặc đầu đã đứt, ác-phụ kim-đà trao. Mới ngũ quên nó thích một đao, vừa thức dậy anh phân hai đoạn!

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ NÓI: Nếu vậy, để tôi xách đầu trả lại cho Dương-Thao. (xách chạy)

ĐỊCH-THANH (nín lại) NÓI: Đừng đem trả bậy, phải để tội mình. Bể tên đập bầu tan-tành, cáo nịnh kiện gian minh-bạch!

CA BÌNH-BÁN-VĂN

« Đưa gian, bày mưu thích ta,
« Ép dưng vào, tâu vua cáo va.
« Hồng mai-nhơn, với Thao mưu sự,
« Tên thần bẻ ngay, hình-nhơn xé đây!

THẠCH-NGỌC: « Chém đứt hai, còn ai cáo tra,
« Chắc đám kia, đời thường nhơn-mạng,

LƯU-KHÁNH: « May hay kịp, anh giành lĩnh-kim,
« Nén chém đại, vì nàng không khai.

TRƯƠNG-TRUNG: « Kêu tôi vô, có đầu như vậy,
« Thời vây đông, trời y dưng ngay.

LÝ-NGHĨA: « Bắt sống đi, rồi tâu xét tra,
« Tìm ra gốc, quân gian bỏ thày!

TIÊU-ĐÌNH-QUÍ: « Đều ngăm cầm, khó tra việc này,
« Cừ Hồng Thao, cáo ngay mưu bày.

MẠNH ĐÌNH-QUỐC: « Ra thế này, Bao-Công khó xử,
« Không còn miệng khai, Hồng Thao chối đi!

CA RÁP: « Bình Tây, đêm nay đã khuya,
« Muốn cho rành, tuồng nhì lại bia,
« Nhờ Bao-Công, tra xét thứ sau;
« Các cớ đủ, tri xử nên cao.
« Bằng xem luôn, lấy Trần-châu thiệt,
« Mua tuồng bình Tây, xử án Bàng-phí.

